



GIOAN LA SAN

ĐÁNG LẬP DÒNG ANH EM TRƯỜNG KI-TÔ

**MƯỜI HAI ĐỨC TÍNH
CỦA NHÀ GIÁO CHÂN CHÍNH**

Bê Trên Tổng Quyền AGATHON

Giải nghĩa

Nguyên tác: Les 12 vertus d'un Bon Maitre

Par M. DE LA SALLE

Chuyển ngữ: Nguyễn văn Tân, fsc.

382602-3

LES DOUZE

VERTUS D'UN BON MAITRE,

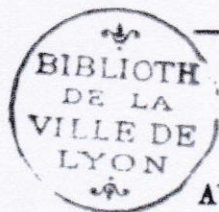
PAR M. DE LA SALLE,

INSTITUTEUR DES FRÈRES DES ÉCOLES CHRÉTIENNES;

EXPLIQUÉS

Par le FRÈRE AGATHON, Supérieur-Général.

Venez, mes enfans, écoutez-moi, je vous
enseignerai la crainte du Seigneur.
Ps. XXXIII. v. 12.



AVIGNON,

CHEZ SEGUIN AÎNÉ, IMPRIMEUR-LIBRAIRE.
rue Beaugerie, n° 8.

1834.

Lời nói đầu

Anh em Quý mến,

Biết những sự bắt buộc của các lời khẩn mà thôi thì chưa đủ, nếu chúng ta không biết các phương tiện cần thiết cho chúng ta để đáp lại mục đích của Dòng, một cách nghiêm chỉnh, đó là “dạy dỗ con trẻ”.

Chính vì lý do này mà ý định chúng tôi hiện nay, là trình bày đề tài những đức tính phù hợp với một Nhà giáo chân chính.

Anh em Quý mến, Anh em không thể hấp tấp mà nhận một sản phẩm có tầm quan trọng như vậy đối với Anh em. Dàn bài đã được vị đáng kính Gioan La San lên kế hoạch, Đáng sáng lập xứng đáng của chúng ta; chúng tôi đã soạn tài liệu này theo những nguyên tắc và những châm ngôn của Ngài; những gì chúng tôi đã rút ra từ nơi khác đã được trích ra từ các tác giả đáng quý nhất;

Các nhân đức, hoặc, ở đây cũng hiểu giống nhau, là những phẩm chất, những tài năng của một Nhà giáo chân chính là: *Nghiêm trang, Thinh lặng, Khiêm tốn, Thận trọng, Khôn ngoan, Nhân nại, Giữ gìn ý tứ, Nhẹ nhàng, Nhiệt thành, Chăm chú theo dõi (Tỉnh thức), Đạo đức và Quảng đại.*

Mục đích của chúng tôi không phải là nói về những đức tính này một cách tổng quát; chúng tôi hài lòng, và chúng tôi phải bằng lòng với việc đề xuất ứng dụng ở phần cuối nội dung, và chính trong bản báo cáo này mà chúng tôi nhìn kỹ các đức tính đó trong phần tiếp theo.

Đây là thứ tự chúng tôi sẽ theo. Chúng tôi sẽ triển khai nét đặc thù thực sự của mỗi đức tính, những đặc điểm riêng phù hợp với nó, và những điểm trái ngược với nó; đó là hình ảnh, và có bấy nhiêu đức tính là có bấy nhiêu hình ảnh.

Khi nhìn thấy chúng, một Nhà giáo chú tâm và thông minh sẽ phát hiện không mấy khó khăn điều họ phải làm và điều gì họ phải tránh để làm cho việc giảng dạy mà họ đảm nhận được sinh ích.

Nhưng trước khi chúng ta bắt đầu, chúng ta sẽ quan sát xem có thể dễ dàng có được một mối quan hệ và một sự liên kết nào đó giữa một số lượng lớn các đức tính này với nhau. Như vậy, người ta có thể đặt đức Khôn Ngoan vào vị trí thứ nhất, bởi vì nó trình bày một đối tượng vĩ đại, đối tượng toàn thể mà một Nhà Giáo phải dự định; sự Thận trọng trong vị trí thứ hai, bởi vì nó làm cho Nhà giáo biết cách để chu toàn tốt đối tượng đó. Tiếp sau đó là các đức tính khác, mỗi đức tính ở vào vị trí của nó, và công việc sẽ kết thúc bằng đức tính Nhẹ nhàng. Thực vậy, nó là phần bổ túc của các đức

tính của một Nhà giáo, bởi giải thưởng xuất sắc mà Đức ái trao ban, là Nữ hoàng và thầy của tất cả mọi đức tính; nhưng một chuỗi như vậy xuất hiện với chúng ta như là một điều tò mò thuần túy, không có tiện ích thực sự, và chúng tôi tin là phải theo thứ tự mà chính Vị đáng kính Gioan La San đã vạch ra.

I- NGHIÊM TRANG

Nghiêm trang là một đức tính, nó điều tiết tất cả dáng vẻ bên ngoài của một Nhà giáo sao cho phù hợp với đức Khiêm tốn, với phép lịch sự và với trật tự tốt.

Một Nhà giáo có được đức tính này giữ được tư thế tự nhiên, không gò bó cũng không giả đò; Anh không lắc đầu, không quay qua quay lại hai bên, hoặc khi nói chuyện; Anh có cái nhìn tự tin và thanh thản, không giả dối cũng không nghiêm khắc; Anh không vừa cười vừa nói, và không uốn éo; Anh trông dễ chịu; nói ít và với một giọng vừa phải; Anh **là** như Anh nói, không chua cay, không châm chọc, cũng không hách dịch, không thô kệch cũng không gian dối với bất kỳ điều gì.

Xác tín rằng sự Nghiêm trang, Khiêm tốn, Giữ gìn ý tứ, không loại trừ lòng tốt và tình cảm dịu dàng, bằng những đức tính dễ thương, Anh tìm kiếm để có được sự giao hảo của học sinh, bởi vì Anh biết rằng chúng sẽ có sự háo hức hơn để học tập, Anh sẽ dễ dàng tiếp nhận chúng và bền chí hơn để giúp chúng thực hành; nhưng Anh không đến với chúng quá tự do: Anh không có sự thân mật và cũng không suồng sã với bất kỳ ai.

Không phải dự tính duy nhất là làm cho người khác sợ hãi, mục đích chính của Anh là để đạt được sự tin tưởng

của chúng để hiểu rõ hơn các đức tính mà chúng có thể có, để trao dồi và để hoàn thiện chúng; để nhận ra những thói hư tật xấu và những khuyết điểm của chúng, hầu sửa chữa chúng, nếu không phải tất cả, và hoàn toàn, nhưng ít nhất là điều gì có thể. Để đạt mục đích này, trong cách ăn ở của Anh, Anh cẩn thận tránh tất cả điều gì sẽ cảm thấy là thiếu uyển chuyển, kiêu căng, khoác lác; nói tóm lại, tất cả điều gì có thể cho thấy Anh khô khan, cau có, dửng dưng, khó mà hài lòng. Anh cũng tránh có một giọng nói quá áp đặt, quá khắt khe, làm cho các học sinh không thể hiện được con người thật của chúng, làm cho chúng tránh né con mắt của Nhà giáo, che giấu cái xấu, mà Anh có thể sửa sai nếu Anh biết được, và tước đi khỏi chúng quyền tự do để cái mầm những đức tính tốt trong chúng được triển nở.

Anh vẫn muốn được quý mến và tôn trọng; vì các học sinh sẽ không nghe những gì Nhà giáo dạy khi chúng không quý mến Anh; Vậy thì Anh không bao giờ quên nhiệm vụ mà Anh phải có đối với chúng, luôn luôn là một gương mẫu về tất cả những đức tính: Anh loan báo, qua tất cả dáng vẻ bên ngoài của Anh, một sự Giữ gìn ý tứ và một sự đ đoan trang, đó chính là hoa quả của sự trưởng thành về tinh thần, của sự đạo đức, sự khôn ngoan của Anh; nhưng nhất là, Anh cần duy trì sự bình tâm bằng sự bình lặng tâm hồn và khí chất.

Anh cũng không cho phép mình có những tư thế cầu thả, khiêm nhã, quá vui tươi, quá nhẹ dạ, quá hài hước, tất cả những chuyện tầm phào. Tuy nhiên, sự quá nghiêm trang làm cho Anh trở thành lối bịch và không ai chịu nổi, nên Anh phải đặt nó trong các ranh giới chính xác mà Anh sở hữu. Vì vậy đức tính này dĩ nhiên, và được đặt nền tảng trên sự cao thượng đích thực của những cảm tính, thiết lập trật tự tốt trong một lớp; Chính vì vậy, mà nó bảo vệ Nhà giáo lúc nào cũng vẫn là chính mình, giúp Anh giữ được học sinh của mình trong nhiệm vụ, và nó gọi lên cho chúng gắn bó với Anh, tin tưởng, quý mến và kính trọng.

Sự đều đặn này dựa vào việc duy trì tính bình thản và đồng nhất của một tâm hồn không bị xáo trộn bởi bất kỳ các biến cố nào. Anh đạt được điều đó bằng cách luyện cho mình có một tư duy đúng đối với các sự việc, bằng cách tiết chế những ước muốn và những nỗi sợ hãi của Anh, bằng cách tự chuẩn bị cho bất cứ điều gì có thể xảy đến. Ngoài các khuyết điểm trái với đức Nghiêm trang mà chúng tôi đã đề cập, đây còn những khuyết điểm khác mà một Nhà giáo nên tránh một cách đặc biệt, đó là: những vụ nổi khùng, những bạo lực, những cái nhìn kiêu căng và đe dọa, sự thiếu kiên nhẫn, phong cách thiếu văn hóa, khốc liệt, đe dọa, thiếu kiên nhẫn, những trò trẻ con, những giọng nói hồng hách,

những lời xúc phạm hay những lời ngọt ngào qua một sự dịu dàng gian dối và mỉa mai.

Nó sẽ không đủ cho Anh để bảo vệ mình khỏi những khuyết điểm đó, nếu Anh vẫn chưa tránh những nhãn nhó, những trò đùa, chúng làm xáo trộn trật tự, làm trò cười cho người, không đứng đắn; những cách thức làm và nói không phù hợp trong lớp học, cách cư xử khinh miệt, khuôn mặt đen tối, cau mày, một vài tiếng ồn hoặc nét nhún trong lời nói ; các biểu thị kỳ cục như lên cao giọng, có vẻ là bậc thầy, quá tuyệt đối, thông thái rôm, một bề ngoài quá bí ẩn, giả tạo, tự phụ, buồn bực, khinh khỉnh; những động tác thân mình hấp tấp, hếch vai, khoa chân múa tay quá lớn, những cú giậm chân trên sàn nhà, trên ghế, đập bàn để làm ngạc nhiên và làm cho những học sinh sợ hãi.

Anh hãy nên gương mẫu cho các tín hữu về lời ăn tiếng nói, về cách cư xử, về đức ái, đức tin và lòng trong sạch. (1 Tim 4, 12).

Đó là những điều anh phải nói, phải khuyên, phải sửa dạy với tất cả uy quyền. Chớ gì đừng có ai coi thường anh (Titô 2,15).

II- Đức THINH LẶNG

Dưới hai từ THINH LẶNG, chúng ta thường hiểu ở đây một cách tổng quát có nghĩa là một sự kín đáo khôn ngoan trong việc sử dụng ngôn từ; sự kín đáo làm cho một Nhà giáo giữ im lặng khi không phải nói, và nói khi không phải im lặng.

Do đó đức tính này chứa hai chức năng: nó dạy Nhà giáo nghệ thuật im lặng, nó dạy Anh nghệ thuật nói; do đó nó làm cho Anh tránh hai lỗi đối lập mà nó kết án, cụ thể là: tính ít nói và tính nói nhiều.

Chức năng đầu tiên của thanh lặng sản sinh trật tự và sự bình lặng trong lớp, đảm bảo sự tiến tới và bước tiến bộ của học sinh, đem đến sự thư thái cho Nhà giáo và bảo quản sức khỏe của ngài: ba điều mà một Nhà giáo không thể thiếu mà không chuốc lấy những bất tiện lớn.

Kinh nghiệm cho thấy rằng các Nhà giáo thích nói nhiều, ở trong một dao động trường kỳ, và rằng Anh làm lòng ngực Anh mệt mỏi quá độ. Việc giảng dạy bản chất nó rất cực nhọc; để chu toàn việc đó đáng hoàng, dĩ nhiên một Nhà giáo phải rất tự nguyện hy sinh, nhưng luôn luôn với sự khôn ngoan; vì thế Anh

phải tránh tất cả mọi bất cần, và chủ yếu là mọi cách giảng dạy không có ích vì nó sẽ đem đến cho Nhà giáo một tổn hại rất lớn nhất cho sức khỏe của Anh.

Các tín hiệu mà chúng ta sử dụng, cung cấp cho chúng ta một lợi thế đặc biệt để giữ tinh lặng khi chúng ta đứng lớp. Việc sử dụng chúng đã được thiết lập để cảnh báo và sửa chữa học sinh, làm cho chúng biết tất cả những gì chúng phải làm, ngõ hầu Nhà giáo chỉ nói lên khi Anh không thể ra dấu để làm cho hiểu điều gì mà Anh yêu cầu chúng. Như vậy khi các tín hiệu báo cho một Nhà giáo phải tinh lặng, thì đồng thời cũng báo cho Anh phải nói khi những tín hiệu không đủ; và ở đây một Nhà giáo bắt đầu chu toàn chức năng thứ hai của Tinh lặng.

Nhưng Anh chỉ cần thực hiện điều đó trong 3 dịp này mà thôi: trong khi tập đọc, để làm cho chúng nhận ra các vi phạm mà không ai có thể tiếp tục, và đưa ra lời giải thích, những cảnh báo, những mệnh lệnh, những bảo vệ cần thiết: trong giáo lý, để giải thích và giúp học sinh trả lời đúng; và trong những giờ cầu nguyện buổi sáng và buổi tối, để khuyến khích và chia sẻ một vài suy tư; nhưng rồi Anh chỉ nói chính xác điều gì cần thiết mà thôi. Nếu Anh nói nhiều hơn, Anh sẽ vi phạm chức năng đầu tiên của đức tính Tinh lặng.

Và lại, đối tượng chính của Nhà giáo chính là tập luyện cho trẻ em đức tính Kitô giáo, một cách tổng quát Anh

phải soi sáng tinh thần của chúng, và đánh động lòng chúng về những chân lý mà Anh phải dạy cho chúng. Để dạy dỗ, Anh phải chuẩn bị như chúng tôi đã nêu trong bức thư hướng dẫn đầu tiên của chúng tôi (1), và như chúng tôi sẽ nói đầy đủ hơn khi nói về đức thận trọng. Để làm cho bài phát biểu của mình đánh động học sinh, Anh phải làm việc để thâm nhập vào những cảm xúc mà Anh muốn truyền cảm hứng cho các môn đệ của mình. *"Nếu bạn muốn thuyết phục"*, theo lời của Thánh Bernard, *đó là do những cảm tính thân thương, nhiều hơn là bằng những câu văn hoa mỹ, mà Anh có thể đạt được với thành công"*. Do đó, vô số ví dụ chứng minh rằng trong khi một Nhà giáo giỏi và hùng biện kiệt quệ vô ích, do một công việc cực nhọc như vậy mà lòng nhiệt thành đích thực ít góp phần vào, trong khi một người khác rất ít khả năng, nhưng thâm nhập một cách sâu đậm điều gì Anh đó loan báo, thì đem nhiều hiệu quả bổ ích nhất.

Theo tất cả những suy tư này, một Nhà giáo chân chính sẽ nhìn, coi như là những lỗi lầm nghịch với đức Thinh lặng, và Anh phải tránh, *thứ nhất* là nói khi không cần thiết và thinh lặng khi phải nói; *thứ hai*, nói sai điều Anh nên nói, vì không dự tính chủ đề, sự cần thiết, thời gian thích hợp, những hoàn cảnh, cũng như điều tốt hay điều xấu có thể sản sinh; hoặc nữa, khi phát biểu không được mạnh mẽ, không chính xác, không xác đáng, chần chừ không có ý định tìm kiếm, các thuật ngữ, không

biết điều Anh nói, lộn xộn và không có phương pháp. *Thứ ba*, ở lại nói chuyện lâu dài với vài học sinh, với bố mẹ của chúng, với những người khác bên ngoài, hoặc với bạn đồng nghiệp, ngay cả khi Anh nói chuyện với họ vì cần thiết; *thứ tư*, để theo dõi tin tức công cộng, và nghe những tin tức mà các học sinh muốn cho Anh biết; cuối cùng, *thứ năm* là nói quá nhanh hoặc quá nặng nề, hoặc lộn xộn, hoặc quá to, hoặc quá nhỏ làm cho học sinh không thể nghe được hoặc không thể dễ dàng hiểu những gì Anh nói với chúng.

Ngày phán xét, người ta sẽ phải trả lời về mọi điều vô ích mình đã nói (Mt 12, 36).

Phản anh, hãy dạy những gì phù hợp với giáo lý lành mạnh (Titô 2,1).

Thánh Bernadô nói, khi Anh em nói, đừng hấp tấp trong lời nói; anh em chỉ nói điều gì đúng, và có trọng lượng; và anh em chỉ nói về Chúa và cho Chúa mà thôi.

III- Đức KHIÊM TỐN

Khiêm tốn là một đức tính gọi lên những cảm giác tâm thường của chính chúng ta, bằng cách trả lại cho chúng ta công lý mà chúng ta đáng được; nó làm cho chúng ta biết chúng ta là gì, theo những lời này của Tông Đồ: Bạn đã có những gì mà bạn chưa nhận được? Bạn đã nhận được, tại sao bạn lại biểu dương về điều đó? Nếu đức Khiêm tốn chiến đấu trực tiếp cùng sự kiêu ngạo, chính nó cho chúng ta một cách không đúng một tư tưởng quá cao về sự xuất sắc của chúng ta; thật vậy, tật xấu này, chỉ là một sai lầm, một sự kên kiệu phù vân nâng chúng ta lên cao, và làm xuất hiện cho chúng ta sự đánh giá chính chúng ta lớn hơn nhiều so với sự thật.

Thiên Chúa Cứu độ của chúng ta dạy chúng ta sự cần thiết của đức tính này, khi Người nói với chúng ta: *"Thầy bảo thật anh em: nếu anh em không trở lại mà nên như trẻ nhỏ, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời."* (Mt 18, 3).

Một môi đe dọa đáng sợ, liên quan một cách đặc biệt những người có trách nhiệm hướng dẫn trẻ em.

Nhưng thực tế đâu là những nét đặc thù thực sự của đức Khiêm tốn thuộc địa vị của chúng ta, được coi như

là liên quan đến chức năng giảng dạy? Đây là những gì chúng tôi sẽ giải thích.

- 1- Sự khiêm tốn của một Nhà giáo chân chính phải **quy ki-tô**. Do đó, Anh phải trung thành với điều gì Anh nợ với Thiên Chúa và những gì Anh nợ anh em, nghĩa là, không chỉ với cấp trên của mình, mà còn đối với những người ngang hàng và những người cấp dưới của mình nữa; vì vậy, một Nhà giáo sẽ là người đầu tiên giữa những người khác, canh chừng không đòi hỏi cũng không làm kẻ khác đau khổ, lấy cớ rằng Anh nổi trội hơn họ, rằng họ trao cho Anh những dịch vụ thấp bé và hèn hạ mà Anh có thể làm cho Anh. Nếu Anh đòi hỏi về điều đó, thì về phía Anh, đó là một hành động rất trái với sự khiêm tốn. Một Nhà giáo chân chính sẽ khiêm tốn trong tinh thần, bằng việc biết rõ sự thấp hèn của bản thân; Anh sẽ khiêm tốn trong lòng vừa yêu mến sự hèn hạ của mình; Anh sẽ khiêm tốn trong hành động, vừa cư xử đúng trong mọi hoàn cảnh.

Không nghi ngờ gì nữa, Anh sẽ không bao giờ quên sự tuyệt vời, sự cao quý của mục tiêu mà Anh đã được dựng nên; nhưng đồng thời Anh nhìn xuống tình trạng khốn khổ mà Anh đang ở từ tội nguyên tổ; những bóng tối trong thật khó hiểu mà mặc dù không hoàn toàn, nhưng rất đáng kể; những điểm yếu lớn hơn trong ý

chí; sự bất lực thực sự không làm được điều gì tốt mà không có sự trợ giúp của Thiên Chúa: đó là đặc quyền buồn của nhân loại, theo điều mà đạo giáo dạy cho Anh. Anh biết, chắc chắn rằng Thiên Chúa không sẽ không bao giờ thiếu vắng khi Anh cần, trừ khi Anh từ bỏ Người trước. Tuy nhiên, ngay cả khi Anh *tưởng rằng mình đứng thẳng*, Anh cũng luôn luôn sợ ngã (1Cor 10:12) , và bởi thế, tiến hành việc cứu rỗi của Anh với sự hãi và run rẩy đó sao? Anh chỉ có thể trấn tĩnh bằng việc hành động phù hợp với những lời của tông đồ Thánh Phêrô. (2 Pierre 1, 10 &12). *Vì thế, hỡi anh em, hãy phấn chấn hơn nữa, làm sao cho ơn (Thiên Chúa) kêu gọi và tuyển lựa anh em được nên kiên cố. Làm thế, anh em không sợ phải sa ngã bao giờ. vì như vậy sẽ được cấp cho anh em cách rộng rãi, (quyền) vào Nước hằng có của Chúa chúng ta và là Đấng Cứu thế, Đức Yêsu Kitô.*

- 2- Đức Khiêm tôn kèm theo sự **giản dị**. Như vậy, một Nhà giáo có đức hạnh này thực sự, rất vinh dự được làm việc cho sự cứu rỗi các linh hồn, theo gương của Đức Giê-su và của các Tông Đồ, trong một chức năng đã làm vinh quang rất nhiều các vị thánh đã soi sáng cho Giáo Hội bằng ánh sáng của họ, cũng như họ xây dựng Giáo hội bằng những nhân đức của họ.

Nếu Anh có khả năng, Anh cũng không phô trương về điều đó; Anh không tỏ ra đầy đủ, tự hào, kên kiệu; Anh tránh những nét đặc sắc, những cử chỉ, những điệu bộ, những phương cách giả tạo để làm cho Anh nổi bật dưới con mắt con người, để làm cho người ta ngưỡng mộ những phẩm chất Anh nghĩ là Anh có; Anh không hài lòng về mình cả trong tâm trí của Anh, cũng như trong kiến thức khoa học mà Anh đạt được: vì thế, Anh không khinh chê anh em mình, cũng như việc họ làm. Anh không tìm cách để được ca ngợi trong việc Anh làm, cũng không để được hoan nghênh trong những thành công của Anh; Anh không gán cho mình vinh quang chỉ thuộc về Đấng phân phát những tài năng như Người muốn; Anh đưa tất cả về cho một mình *Thiên Chúa mà thôi* (1Tim 1, 17). Nếu Anh không luôn luôn đem lại tất cả kết quả cho các em như Anh ao ước, thậm chí nếu Anh không làm được gì hết, Anh quy trách nhiệm đó cho mình, Anh tìm hiểu để sửa sai; nhưng sau đó Anh vẫn bình an và tuân theo Chúa Quan Phòng, biết rằng nó không phải do người trồng hoặc người tưới; nhưng Thiên Chúa cho lớn lên.

- 3- Sự khiêm tốn loại trừ tất cả các động cơ của vinh quang phù vân. Thật vậy, không có gì là phù phiếm cho bằng mong muốn được lòng con người: ông Pierre de Blois đã nói, một cơn gió nóng làm khô cạn con suối ân sủng. Sự ước muốn này không tương thích với những lời

châm ngôn của Phúc Âm: Chúa Giê-su nói với các môn đồ của Ngài: *Anh em cũng đừng để ai gọi mình là người lãnh đạo, vì anh em chỉ có một vị lãnh đạo, là Đức Ki-tô. (Mt 23:10); "Phần anh em, thì đừng để ai gọi mình là "ráp-bi", vì anh em chỉ có một Thầy; còn tất cả anh em đều là anh em với nhau:* Vậy thì, chuyện nhỏ khi được nhiều người biết đến; những cần thiết cho Anh, đó là tên của Anh được viết trên trời (Lu-ca 10:20).

- 4- Đức khiêm tốn không có tham vọng. Là một Nhà giáo khiêm tốn thực sự nghĩ rằng mình thích hợp và hữu ích chỉ cho điều nhỏ nhất mà thôi, Anh không tìm những vị trí và công việc nâng mình lên, cũng không xin phụ trách một lớp này thay vì một lớp khác; nhưng Anh tin chắc rằng lớp mà Anh được kêu mời bởi sự vâng phục phù hợp với Anh hơn là một lớp khác, lớp đó sẽ cung cấp nhiều phương tiện để tôn vinh Thiên Chúa hơn, và sẽ thu hút nhiều ân sủng hơn để sử dụng tốt tối đa các phương tiện này.
- 5- Đức Khiêm tốn thì không ghen tuông. Một Nhà giáo khiêm tốn, không hề phiến lòng vì những thành công của người đồng nghiệp khác, ngược lại Anh thích thấy rằng họ bằng Anh, thậm chí vượt qua Anh nữa, thành công hơn Anh trong việc giảng dạy. Vì vậy Anh sẽ không làm cho

mình có giá trị vì Anh có nhiều công đức hơn người khác; Anh cũng sẽ không để mình nên lạnh lùng với những người được yêu thích hơn Anh, và còn lại, và tương tự Anh sẽ không duy trì chua cay đối với những người thích kẻ khác hơn Anh.

- 6- Đức Khiêm tổn không tin tưởng vào ánh sáng của nó. Như vậy, nếu một Nhà giáo có đức tính này thực sự, như Anh phải tuân theo những nguyên tắc được thiết lập trong Nhà Trường (Dòng) để Giảng dạy Trẻ em, Anh sẽ không hoàn toàn đồng ý theo hướng của mình ; Anh sẽ thuận theo các đồng nghiệp của mình; Anh sẽ duy trì với họ sự thống nhất; Anh sẽ không trông nhờ vào bất kỳ phương pháp cá nhân đặc biệt nào, vào một quyền sử dụng khác thường nào để dạy dỗ theo cách của Anh, coi như là sai lầm để các học sinh sẽ có thể đau khổ vì điều đó và làm phiền cho các Nhà giáo sẽ thay thế Anh.

Vì Anh rụt rè trong việc Anh làm nên Anh sẽ tìm cách trấn an mình qua khả năng của người khác; Anh sẽ tham khảo ý kiến họ; Anh sẽ nhận được những ý kiến của họ, những hướng dẫn của họ, nói tóm lại, tất cả mọi điều sẽ có thể cho phép Anh hoàn thành công việc của mình một cách hoàn hảo hơn.

- 7- Đức Khiêm tôn làm cho một Nhà giáo thích truyền đạt sự hiểu biết của mình tới những người đơn sơ. Do đó Anh quan tâm truyền bá Phúc Âm với lòng nhiệt thành cho người nghèo, dạy dỗ những người dốt nát, và giáo dục trẻ em các yếu tố của Đạo. Nhưng nếu, với khoa học, mà Anh không khiêm tốn, Anh thoải mái bỏ qua những phần nào trong giảng dạy mà Anh thấy ít tiếng tăm cho dù có thể chúng hữu ích nhất.
- 8- Sự khiêm tốn của một Nhà giáo chân chính rất dũng cảm. Anh không chút phiền hà về điều Anh có thể có chỗ đứng thấp và đáng chán trong nhà trường và nơi học sinh; Anh tiếp nhận các trẻ con với lòng tử tế, dịu dàng; Anh chịu khổ, mà không biểu lộ một chút ghê tởm vì những tật xấu tự nhiên của chúng, sự thô lỗ, thiếu khả năng, những tính xấu của chúng; Anh chịu đựng một cách kiên nhẫn tính cứng đầu, sự bất lịch sự, sự vô ơn, những chống đối, những xúc phạm, mà không hề quan tâm đến sự oán giận, báo thù, thậm chí những lỗi này liên quan đến Anh; tuy nhiên, Anh không quên rằng Anh luôn luôn phải kiềm chế đối với tất cả điều gì có thể làm suy yếu quyền lực của Anh, và làm cho phát sinh nổi loạn, xác lác, không chuyên cần hay những thiếu sót khác của học sinh.

- 9- Đức Khiêm tôn làm cho một Nhà giáo đối xử với những người ngang hàng, những người cấp dưới của mình với lòng quý mến, thân tình, vồn vã và nhân hậu.
- 10- Đức Khiêm tôn làm cho một Nhà giáo chịu đựng sự nhậ nhằng mà không buồn lòng, do những lầm lẫn, những vụng về, do thất bại có thể lôi kéo Anh. Thật vậy, các học sinh chỉ được xây dựng trên gương mẫu của Anh khi chúng ở trong cùng những hoàn cảnh tương tự.
- 11- Đức Khiêm tôn của một Nhà giáo chân chính thì bác ái; nó làm cho Anh dễ thương, ân cần giúp đỡ, phục vụ, dễ gần, đặc biệt là đối với người nghèo và những người mà Anh cảm muốn tránh xa ra. Do đó, Anh không bao giờ có một thái độ xúc phạm, khinh thường, ghê tởm đối với học sinh của mình.
- 12- Cuối cùng, ngoài các tật xấu chúng tôi vừa nói đến, Khiêm tôn vẫn còn lên án nói chung những điều sau đây, tức là: thiếu quan tâm, dửng dưng với người khác, những cách làm như quan trọng, quý báu, kiêu cách đối với anh chị em và học sinh; ích kỷ, chỉ lo cho con người của mình, và thu gom tất cả mọi thứ cho bản thân; một sự ngờ vực quá độ về chính mình chỉ là một sự Khiêm tôn sai, rất đáng kết án trong trường hợp mà, vì sợ không thành công, Anh từ chối ra sức làm như

vì vinh quang của Thiên Chúa và vì sự vâng lời đòi hỏi; tinh thần độc lập làm cho Anh chỉ theo những ý tưởng của mình, muốn không tùy thuộc vào ai hết trong khi thi hành công việc của mình, đến nỗi Anh báo cáo khó khăn với SH Giám Tỉnh, với Bề trên, với viên thanh tra, những bổn phận về sự tử tế, về sự trung thực mà Anh phải hoàn thành đối với họ: như yêu cầu họ ngồi vào đúng chỗ trong giờ linh thao, hỏi họ những gì họ muốn Anh làm, song hành cùng với họ để trả lời những gì họ có thể hỏi, để cung cấp cho họ tất cả để giải thích cho rõ điều họ yêu cầu, để trao tận tay tập vở của các học sinh, để tiếp nhận những quan sát và ý kiến của họ, v.. v..

Đừng làm chi vì ganh tị hay vì hư danh, nhưng hãy lấy lòng khiêm nhường mà coi người khác hơn mình. (Phil 2,3).

IV- Đức THẬN TRỌNG

Sự thận trọng là một đức tính làm cho chúng ta biết những gì chúng ta nên tránh, bằng cách chỉ ra cho chúng ta các phương tiện chắc chắn và hợp pháp để đạt được một mục tiêu đáng khen ngợi. Do đó, nó xác định việc sử dụng mà chúng ta phải làm theo tinh thần của chúng ta, để ngăn chặn việc ân hận trong mỗi một phương pháp hoặc các công việc của cuộc sống. Và lại, những phương tiện mà nó sẽ sử dụng luôn luôn hợp pháp, nếu chúng được gợi hứng từ lý trí hoặc cho đức tin; và chúng sẽ an toàn, nếu chúng không kém cỏi cũng không cực đoan.

Vì mục đích chính của một Nhà giáo chân chính là sự giáo dục trẻ em, đức thận trọng vì vậy soi sáng Anh trên những phương tiện mà Anh phải chọn để giáo dục chúng, vừa đào tạo tinh thần và con tim của chúng: vì vậy, đó là một đức tính rất được quý mến; ngay cả nó là một trong những nghệ thuật xuất sắc nhất, theo lời của Thánh Gioan Chrysostome; bởi vì, ông nói thêm, một vị Nhà giáo chân chính thắng xa một họa họa sĩ khéo tay, một người làm tượng giỏi, và các nghệ sĩ khác; do đó phải kết luận rằng chúng ta có thể được áp

dụng một cách đặc biệt những lời này của Chúa Thánh Thần: *Hạnh phúc thay người rất cẩn thận* (Pro. 3,13).

Như những chức năng của đức tính này là cân nhắc thật kỹ, đánh giá tốt, sắp xếp tốt, một Nhà giáo phải nghiên cứu làm thế nào để hoàn thành chúng cho đảng hoàng; thật vậy, Anh không thể đảm bảo thành công trong việc giáo dục trẻ em, mà không được bảo đảm về tính không thể sai lầm của các phương tiện mà Anh dùng để giáo dục chúng cho tốt, và Anh không thể được bảo đảm điều đó mà không cần phải kiểm tra chín chắn, thảo luận, tìm kiếm, khám phá đâu là những phương tiện này.

Tuy nhiên, nói chung, có thể Anh bị nhầm lẫn trong xét đoán của Anh; nhưng không phải khi Anh hành động với thận trọng: vì hoặc sự việc mà Anh đánh giá thì rõ ràng, hoặc nó hoài nghi. Trong trường hợp đầu tiên, Anh biết không bị nhầm lẫn và trong trường hợp thứ hai, trước khi thông báo, Anh suy nghĩ với hết cả sự chú ý yêu cầu để chỉ nói điều gì Anh biết, và để chỉ nói như phỏng đoán điều gì chỉ là phỏng đoán.

Nhưng để hoàn thành một cách đúng đắn các chức năng của đức thận trọng, Anh cẩn thận sử dụng những phần mà nó bao hàm, cụ thể là: bộ nhớ, trí thông minh, tính ngoan ngoãn, địa chỉ, sự lý luận, sự khéo léo, tính lo xa, sự thận trọng và sự phòng ngừa.

Kỷ ức. Nó là đức thận trọng để áp dụng vào tương lai kinh nghiệm của quá khứ : không có gì giống điều gì sẽ xảy ra hơn là điều gì đã làm. Vậy thì, một Nhà giáo chân chính sẽ biết lợi dụng cái mình đã học ; Anh sẽ tìm hiểu một cách hữu ích bởi những sai lầm và những thành công của người khác, mà Anh được thông tin, và Anh sẽ không bỏ qua việc theo một cách trung thành làm chiếu quyển “*Hướng dẫn các Trường học*” của chúng ta, sách đó chỉ được viết ra sau nhiều nghiên cứu chính xác và sau kinh nghiệm thành thạo nhất.

Năng lực nhận thức. Tuy nhiên, tính thận trọng đòi hỏi chúng ta phải biết đầy đủ đối tượng mà mình chăm sóc, và các phương tiện thích hợp để hoàn thành việc đó.

Do đó, điều một Nhà giáo sẽ tìm kiếm *trước tiên* là phải nghiên cứu kỹ và phải đào sâu cái tinh túy và đặc tính của con trẻ, để cân đối những bài học theo khả năng của chúng, theo nhu cầu của chúng, và làm cho những bài học đó trở nên hữu ích cho chúng. Ví dụ, điều gì mà nỗi sợ hãi níu kéo lại, và trái lại, điều gì mà sự sợ hãi đánh gục và làm nản lòng. Người ta thấy từ đó, chúng ta không có thể rút ra được điều gì cả ngoại trừ nhờ miệt mài làm việc và sự cần mẫn; những người khác, họ chỉ nghiên cứu bằng ý thích bất thường cách vui chơi và bằng lời dí dỏm. Muốn đặt tất cả trên một

mặt phẳng, và bắt chúng phải tuân theo cùng một luật lệ, đó là muốn áp đặt bản năng.

Sự thận trọng của Nhà giáo bao gồm việc giữ gìn điềm giữa nhưng cũng giãn ra đầu cuối của cả hai bên; bởi vì ở đây điều ác rất gần với điều tốt, và Anh rất dễ dàng lấy cái này mà tưởng cái kia và vậy là bị nhầm lẫn: đây chính là điều làm cho trong việc dẫn dắt những người trẻ rất khó khăn.

Thứ hai, một Nhà giáo sẽ chuẩn bị một cách cẩn thận, chủ đề của mỗi bài học Anh muốn đưa ra; do đó, nơi đây là để triển khai lại, như chúng tôi đã công bố ở trên, một đề tài quan trọng như thế và vả lại, nó phải có mặt đương nhiên trong một tác phẩm mà các đức tính của một Nhà giáo chân chính được giải thích. Vì vậy, chúng tôi nói đức Thận Trọng đòi hỏi một Nhà giáo phải chuẩn bị cẩn thận trước, mỗi bài học mà họ dạy cho học sinh của mình; bởi vì Anh ta phải nhớ chính xác các rằng nguyên tắc có thể thoát ra khỏi bộ nhớ một cách dễ dàng, và thỉnh thoảng vì khinh thường nên bị quên; Anh phải tìm kiếm những lý do để hỗ trợ những nguyên tắc; Anh gom chúng lại với phân định và chọn lựa, và Anh không chọn ngẫu nhiên tất cả điều gì có trong một bài tập đọc nhanh và ít suy tư; Anh phải dạy cho thật rõ ràng, trật tự, sắp xếp trong những bài giảng của mình, để tạo điều kiện dễ dàng cho trí năng, và tránh sự bối rối mà sự lộn xộn và mất trật tự có thể

xảy ra chắc chắn trong đầu; cuối cùng, phải đặt mình trong tình trạng giảng dạy với trang nghiêm, đoan trang phù hợp với việc giảng dạy và không có những điều đó, điều gì Anh nói thường khi kích động sự nhàm chán, ghê tởm và đôi khi làm cho những người nghe khinh thường Anh; điều này rõ ràng đòi hỏi một sự chuẩn bị và làm việc; và nếu, bằng cách bỏ qua cái này hoặc cái kia, Anh hy vọng rằng Thiên Chúa sẽ thay thế Anh bằng một sự hỗ trợ phi thường, phải chăng sự chờ đợi này trông không giống sự liêu lĩnh của một người thử thách thách Thiên Chúa, hơn là sự an toàn của người đặt tin tưởng vào sự tốt lành của Người và vào quyền năng của Người đó sao?

Thật ra, có những Nhà giáo có đầy đủ tất cả mọi thứ có thể sử dụng cho việc dạy dỗ đệ tử của mình, họ thường khi sẵn sàng dạy những phần khác nhau mà không cần chuẩn bị: đó là những người mà Đức Ki-tô so sánh với một người cha gia đình, luôn luôn trong tình trạng rút ra kho báu của mình những sự giàu có cũ và mới mà nhờ làm việc cần cù đã đem lại cho họ: nhưng phải thú nhận rằng sự dễ dàng và sự phong phú này, nhưng chúng chỉ có thể có được là nhờ hiệu quả của một tài năng trên cao, kèm theo một sự luyện tập lâu dài trong việc giảng dạy. Chúng cũng không phải là đại đa số của các Nhà giáo, dạy học mà không cần chuẩn bị, triển khai cho quần chúng những điều quan trọng của Đạo mà không chuẩn bị, đó là một sự liêu lĩnh, một sự tự

phụ, mà một cách nào đó là một sự khinh khi một chức năng như chức năng mà Anh hoạt động.

Tính dễ bảo. Chính là những người ở vào tuổi trưởng thành hơn cho kinh nghiệm phải sẵn sàng để tự học luôn luôn, nếu họ muốn có được đức thận trọng; bởi vì, như thánh Thomas nói, không bao giờ có ai hoàn toàn đầy đủ cho mình về mặt thận trọng. Một Nhà giáo chân chính sẽ do đó không tin tưởng vào những ánh sáng của chính mình, như chúng ta đã quan sát, và sẽ không làm điều gì quan trọng mà không tư vấn.

Sự khôn khéo quan tâm đến việc thực hiện những dự án nghiêm chỉnh mà chúng ta đã xây dựng nên. Như vậy, đức thận trọng muốn một Nhà giáo luôn luôn thích các phương tiện mà dường như đối với Anh, chúng thích hợp để bảo đảm sự thành công điều mà Anh bắt tay vào; ví dụ sự khôn khéo còn muốn rằng, khi Anh nói hay hành động thì cũng có cùng một sự quan tâm như nếu Anh ở trước mắt người ta; Anh chú tâm đến một sự thận trọng hoàn hảo, mà không có điều đó Anh không thể thành công; Anh phải hết sức dè dặt để các học sinh không luôn luôn biết điều Anh nghĩ và tất cả điều Anh suy tính trước về chúng.

Sự suy luận. Đó là nghệ thuật suy luận đúng để bảo đảm tránh những sai lầm mà người ta có thể rơi vào; đó là điều mà trong đó Nhà giáo thận trọng phải cho nổi bật để đặt những nguyên tắc không thể phủ nhận

về khoa học mà Anh dạy, và để suy ra những hệ quả chắc chắn mà nó nhất thiết phải mang lại xác tín của tinh thần.

Dự báo. Đó là một định hướng khôn ngoan của các phương tiện mà chúng dẫn đến mục tiêu; hoặc, nếu bạn thích, đó chính là hành động của tinh thần mà qua nó, người ta đoán trước điều có thể đến theo dòng chảy tự nhiên của các sự việc. Trong báo cáo thứ nhất, sự thận trọng muốn một Nhà giáo sử dụng đủ thời gian để cân nhắc, nếu không muốn tự phơi mình trước thất bại của một công việc; cũng thế, nó cấm Anh sử dụng quá nhiều thời gian, nếu Anh không muốn bỏ lỡ cơ hội để hành động một cách thích hợp. Hơn nữa đức Thận trọng, điều hòa và hiệu chỉnh những đức tính khác của một Nhà giáo chân chính: vì vậy nó xem xét làm thế nào và đến mức độ nào mà những đức tính này sẽ phải thâm nhập vào mỗi hành động của Anh; làm thế nào để nó thấy trước và sắp đặt tất cả phương thế, cũng như việc sử dụng và ứng dụng đúng mà Anh phải làm.

Trong báo cáo thứ hai, đức thận Trọng làm cho một Nhà giáo phỏng đoán trước điều nào sẽ hữu ích hay vô ích đối với các các phương tiện mà Anh có thể lấy, để loại trừ hay để dùng nó với tính an toàn hơn.

Sự cẩn trọng. Đó là một sự chú ý có suy nghĩ để xem xét một cách chính chắn bản vẽ trước khi cho nó hình dạng cuối cùng: vì vậy một Nhà giáo thận trọng sẽ

không hành động mà không phải xem xét kỹ lưỡng điều gì Anh phải làm; Anh sẽ nghiên cứu để chọn bên thuận lợi nhất, có tính đến thời gian, địa điểm, những nét đặc thù của con người nữa.

Cuối cùng, việc đề phòng tính trước một cách cẩn thận những bất lợi của điều mình muốn thực hiện. Chính nhờ đó mà một Nhà giáo thận trọng sẽ không trừng phạt những học sinh mà không có nhân chứng, và cũng không bao giờ thấy ở một mình ở một nơi nào đó với một cậu học trò mà thôi, trừ phi cậu ấy ở trong tầm nhìn của ai đó. Nhờ đức tính này mà Anh sẽ để ý để không nói gì hoặc làm gì trước sự hiện diện của những học sinh để chúng có thể đổ lỗi, hoặc là chúng có thể bị vấp phạm. Nhờ đức tính này mà khi la rầy nơi công cộng vì những lỗi phạm, Nhà giáo sẽ không làm cho tất cả các học sinh biết những lỗi mà chúng không biết hết, vì như vậy sẽ làm nhục và gây tai tiếng có thể xảy đến. Cuối cùng, cũng nhờ đức tính này mà Anh sắp đặt tất cả bề ngoài để các học sinh sẽ không có vấn đề để nghĩ rằng Anh sợ chúng vì những tật xấu tự nhiên có thể có trong Anh.

Từ tất cả sự triển khai này, thật dễ dàng để phán xét làm sao một Nhà giáo, với sự phán đoán tốt, với những kiến thức thông thường, và với những điều mà việc nghiên cứu phải cung cấp cho Anh, sẽ hoàn thành đầy đủ các chức năng của đức thận trọng; và do đó người

ta cũng thấy được sự cần thiết như thế nào của đức tính này.

Có hai cách để tránh vi phạm đức thận trọng, mặc định hoặc thái quá.

Người ta vi phạm đối với cách thứ nhất là vì hấp tấp, đại dốt, liều lĩnh, thiếu chú tâm đối với bản thân, khinh xuất, nhẹ dạ, sơ suất, lôi thôi, bất định, cố chấp theo lối của mình, tự tin mù quáng về tài nguyên rất con người v...v...

Người ta vi phạm theo cách thứ hai, bằng một sự thận trọng sai lầm, mà Kinh Thánh gọi sự thận trọng của xác thịt. Nó chỉ đánh giá theo các giác quan, và nó không có đối tượng nào khác ngoài việc thỏa mãn một tình yêu rối loạn, một quan điểm quá cao về bản thân: do đó nó quan tâm đến những điều tạm thời một cách lo lắng, hoặc cho hiện tại hay cho tương lai; và các phương tiện mà nó sử dụng để thành công trong quan điểm của nó là ngón khéo, lừa gạt, và gian lận.

Anh em hãy thận trọng như con rắn (Mt 10, 16).

Anh em hãy có được đức thận trọng vì nó quý hơn bạc vàng (Pro. 16, 16).

V- Đức KHÔN NGOAN

Đức khôn ngoan là một đức tính làm cho chúng ta ý thức về những điều thanh cao, bằng các nguyên tắc tuyệt diệu nhất, để những hành vi của chúng ta phù hợp những nguyên tắc đó.

Đức Khôn ngoan khác với đức Thận trọng, vì đức này chỉ giả định một mục tiêu đáng ca ngợi, và là một mục tiêu như nó có thể là thay vì mục tiêu đó nhắm trực tiếp đến đối tượng của mục tiêu này; và nó không chỉ nhắm đối tượng đó như là tốt và đáng ca ngợi mà thôi, nhưng mà là **rất lớn** và **rất quan trọng**.

Thậm chí có thể xảy ra rằng một trong hai đức tính có mà không cần phải có cái kia. Chúng tôi xin đưa ra một ví dụ chung chung. Người ta dự định ban các phép bí tích cuối cùng cho người bệnh được cho là nghiêm trọng và nguy hiểm, rõ ràng đó là một hành động của sự khôn ngoan; nhưng phải chăng luôn luôn đồng thời đó là một hành động thận trọng? Không, dĩ nhiên là không; thật vậy, phải biết về đạo đức, hoặc nghi ngờ với lý do rằng bệnh này là có thực và nguy hiểm. Vậy thì có thể, trong trường hợp như vậy, người ta bị nhầm lẫn vì không thận trọng nếu, để có được thông tin, chúng ta không chu toàn các chức năng của đức tính

này, như thể chúng ta xem xét qua loa những hoàn cảnh, như chúng ta xem xét vội vàng, và như vậy chúng ta hành động một cách không thận trọng.

Ở đây nữa, chúng ta hãy đơn cử một ví dụ khác rút ra từ các tài liệu chúng tôi triển khai. Một Nhà giáo muốn dạy trẻ em về các đồ vật có liên quan đến Anh, và đặc biệt về môn giáo lý: rõ ràng là một hành động khôn ngoan mà theo đó anh ta tìm cách chu toàn nghĩa vụ của mình; nhưng nếu anh ta nói với trẻ em theo một cách nào đó quá cao siêu, đến nỗi chúng không nghe điều Anh nói với chúng, hoặc nếu Anh sử dụng thành ngữ quá thấp và không tương đương với sự cao cả của các chân lý mà Anh phải dạy cho chúng, rất tế nhị mà nói là anh vi phạm đức thận trọng. Vì vậy, có một sự khác biệt thiết yếu giữa hai đức tính mà chúng tôi đang đề cập đến.

Nhưng đức khôn ngoan của một Nhà giáo chân chính là ở chỗ nào? Nó là ở chỗ làm cho Anh biết, yêu thương, hoàn thành đối tượng cao cả, đối tượng vô cùng quý giá mà Anh đảm nhận. Do đó mà một Nhà giáo chân chính phải bắt đầu bằng cách bắt chước gương của Salomon, nói với Đấng là tác giả của mọi quà tặng, với Thiên Chúa của khoa học, cùng Thiên Chúa Cha của ánh sáng với lòng khiêm nhường.

*Xin rộng ban cho con
Đức Khôn Ngoan hằng ngự bên toà Chúa.*

Xin đừng đuổi con đi mà chẳng nhận làm con....

Tự cõi trời thánh thiêng Chúa ngự,

xin gửi Đức Khôn Ngoan Ngài tới,

xin phái đến từ toà cao vinh hiển,

để phù trì và đồng lao cộng khổ với con,

cho con biết điều đẹp ý Chúa.

Vì Đức Khôn Ngoan hiểu biết tất cả,

sẽ khôn khéo hướng dẫn con trong việc con làm,

lấy quyền năng vinh hiển mà gìn giữ con.

Nhờ thế, những gì con thực hiện sẽ làm vui lòng Chúa,

và con sẽ công minh xét xử dân Ngài hầu xứng đáng với

ngai vàng của thân phụ con. ". (Kn 9, 4, 10-12)

Tuy nhiên, một Nhà giáo chân chính cầu nguyện mà thôi thì chưa đủ; Anh sẽ hành xử không cẩn thận nếu, Anh dạy dỗ các trẻ em, mà Anh đã không tìm cách để tự học điều mà Anh dạy cho chúng. Vì vậy, Anh sẽ phải miệt mài nghiên cứu như chúng tôi đã nói khi chúng tôi bàn về đức thận trọng. Sự khôn ngoan sẽ còn chỉ cho Anh, nó sẽ làm cho Anh đào sâu vừa về môn khoa học mà Anh buộc phải dạy cho chúng, vừa về những nguyên tắc của các loại khoa học này: nói cách khác, khi Anh chỉ nói với học trò của mình bằng những từ ngữ, hoặc Anh chỉ cho chúng những ý tưởng không có nền tảng và không có liên hệ với nhau thì ký ức nó sẽ xóa bỏ dễ dàng.

Và lại, khi truyền đạt những kiến thức của mình cho học sinh, Anh sẽ đặc biệt rất cẩn thận là không nói với chúng bất cứ điều gì xúc phạm, gây khó chịu, hoặc có thể làm cho chúng ghê tởm Anh hoặc nhà trường; không bao giờ được cư xử do những ý kiến không chắc chắn và những định kiến sai lầm, nhưng luôn luôn theo những lời châm ngôn ki-tô, những luật cao siêu và nhân bản, và kể cả luật của chức nghiệp của mình nữa.

Nhưng để dạy cho trẻ em được nhiều hiệu quả hơn, chẳng phải sự khôn ngoan yêu cầu Anh thực hành những đức tính mà Anh phải đào tạo học sinh của mình đó sao? Như thánh Bernard đã nói: *Nếu bạn xác tín về những gì bạn giảng dạy, bạn sẽ cho tiếng nói của sức mạnh vào lời nói của bạn; tiếng nói của hành động còn mạnh hơn nhiều, so với sức mạnh của lời nói.* (Bài giảng 59 về Cantique des Cantiques). Hãy hành động như Anh nói. Và Anh sẽ dạy cho trẻ em khoa học điều khiển hành động của chúng phù hợp theo đúng luật lệ, để điều hòa, để sửa lại sự đam mê của chúng, để trở nên hạnh phúc thực sự và vững chắc, vì vậy Anh sẽ cố gắng làm gương cho chúng về điều mà Anh muốn giảng dạy cho chúng; Anh sẽ gắn kết, mình với lời rao giảng của Anh, để tách ra điều gì thực sự tốt với những gì chỉ có vẻ tốt; lựa chọn đúng và giữ vững trong những lựa chọn sáng suốt; xếp đặt mọi sự với trật tự và mức độ; tóm lại, chu toàn đúng nhiệm vụ của mình đối với Thiên Chúa, đối với bản thân, và đối với người khác.

Bằng cách đó, Anh sẽ có được sự khôn ngoan tuyệt vời này, bao gồm sự thông hiểu vào bậc nhất, sự thông hiểu mà không có đức khôn ngoan thì tất cả những cái khác không có gì so sánh bằng, sự thông hiểu đó khám phá ra con đường cứu rỗi, và làm cho tâm hồn ném hường những sự việc trên trời mà nó cho Anh thấy tất cả sự dịu dàng và vững chắc; đức khôn ngoan sẽ dạy chúng ta phải tuân theo điều mà Đạo nói với chúng ta; ví dụ, để tìm thấy sự giàu có trong sự nghèo khó, niềm vui trong đau khổ, một sự vươn lên đích thực trong mắt Thiên Chúa trong những công việc thấp và đáng khinh trong con mắt của con người; sử dụng tốt những của cải vật chất và những điều không may trong cuộc sống này; chỉ lấy mọi quyết định khi nhìn thấy thẳng thắn và đúng; chỉ hướng về mục tiêu của mình bằng các phương tiện hợp pháp; trong việc dẫn dắt trẻ em, kết hợp sự quả quyết đúng với một sự dịu dàng đáng ca ngợi, theo gương các giới luật; luôn luôn tìm kiếm những lợi ích thiêng liêng làm chúng ta mãi mãi phong phú, hơn là những ích lợi tạm thời chỉ mang tính chóng qua; xác tín rằng lợi lộc cả và thế gian không dùng được gì cả, nếu Anh mất linh hồn; trái đất và tất cả của cải vật chất sẽ qua đi, nhưng ai làm theo ý muốn của Thiên Chúa, sẽ sống đời đời. Thực vậy, đó chính là Khôn Ngoan đích thực mà thánh Giacôbê dạy chúng ta phải cầu xin Thiên Chúa, và nó sẽ là triều thiên và nét hoa mỹ của một Nhà giáo chân chính.

Những khiếm khuyết trái ngược với đức khôn ngoan đáng khâm phục này là tự mãn hoàn toàn là phạm trần đối với một hành vi đạo đức siêu nhiên, và để hoàn thành ý muốn trọn hảo của Thiên Chúa, như vội vã mong muốn có được những tài năng bên ngoài và các khoa học thế tục, kiến thức cần thiết về Tôn giáo, sẵn sàng để dạy điều gì có thể làm thỏa mãn tính tự ái, hơn là hình thành Chúa Giê-su trong trái tim của học sinh; để tìm kiếm tình bạn của chúng thay vì phải sửa chữa các khuyết tật của chúng, v...v....

Vẫn còn một sự khôn ngoan không đến từ phía trên, nhưng trái lại, đó là sự khôn ngoan trần thế, do bản năng và quỷ quái, theo cách diễn tả của Thánh Giacôbê (3:15). Đó là một sự khôn ngoan sai lầm, mà những đam mê làm mù quáng, và chỉ theo sau điều mà sự ma-lanh của ma quỷ gợi ý: nó chỉ chọn những châm ngôn của thế gian, và bác bỏ những lời của Phúc Âm; nó còn chịu khó để có được những đức tính chỉ làm vui lòng con người, hơn là những đức tính có thể làm vừa lòng Thiên Chúa: nó chỉ hành động trên cơ sở những nguyên do hấp dẫn, chỉ thay đổi điều gì có ích cho nó. Và lại, để dụ dỗ và lừa dối người khác chắc chắn hơn, nó nghiên cứu cách nguy trang, bằng cách tỏ ra dễ thương, dịu dàng, dễ gần, lịch sự; nhưng nó thực không khó khăn gì để sử dụng âm mưu, gian lận, giả tạo, để đi đến các mục tiêu của nó; đó chỉ là một sự điên rồ

thực sự, mà những hoa trái bất hạnh là sự căng thẳng và ghen tuông.

Đức Khôn Ngoan sáng chói, và không hề tàn tạ. Ai mến chuộng Đức Khôn Ngoan, thì Đức Khôn Ngoan dễ dàng cho chiêm ngưỡng. Ai tìm kiếm Đức Khôn Ngoan, thì Đức Khôn Ngoan cho gặp. (Sg 6,12).

Đức Khôn Ngoan là kho báu vô tận cho con người. Chiếm được Đức Khôn Ngoan là được nên bạn hữu với Thiên Chúa, và được Người tin cậy, vì đã tiếp nhận những lời dạy dỗ bảo ban. (Sag 7, 14...).

Đức Khôn Ngoan là kho báu vô tận cho con người. Chiếm được Đức Khôn Ngoan là được nên bạn hữu với Thiên Chúa, và được Người tin cậy, vì đã tiếp nhận những lời dạy dỗ bảo ban. (Sag 7, 14...).

Vì Đức Khôn Ngoan mở miệng người câm, và cho lưỡi trẻ thơ nói năng dễ dàng. (Sg 10, 21)

VI- Đức NHÃN NẠI

Nhẫn nại là một đức tính cho phép chúng ta vượt qua, mà không phải làm bầm và tuân phục ý muốn của Thiên Chúa, tất cả những cái xui của cuộc đời này, và nhất là những đau khổ liên quan đến giáo dục giới trẻ. Đúng là nó không làm mất đi cảm giác đau đớn của chúng ta, nhưng, như thánh Phanxicô de Sales nói với chúng ta (Giới thiệu về đời sống thiêng liêng, chương 3) nó điều hòa Nhà giáo và làm cho chúng ta thường nhớ lại rằng Chúa của chúng ta đã cứu chúng ta, vừa đau khổ và chịu đựng, và cũng giống như vậy, chúng ta phải lo cho việc cứu rỗi của chúng ta qua những đau khổ và phiền não, bằng việc chịu đựng những lời phỉ báng, những mâu thuẫn và bất mãn với sự dục dằng nhất mà chúng ta sẽ có thể.

Đức nhẫn nại - không chỉ cần thiết, nhưng thậm chí hữu ích trong tất cả mọi khó khăn.

Nó cần thiết, bởi vì luật tự nhiên làm nó nên một bổn phận đối với chúng ta, và cảm rằm các biến cố là xúc phạm Đáng Quan Phòng. Nó hữu ích, bởi vì nó làm cho những đau khổ nhẹ hơn, ít nguy hiểm và ngắn hơn.

Hoa quả của sự nhẫn nại, theo Chúa Giê-su, Chúa chúng ta (Luca 21:19), là sự sở hữu bình thần của linh hồn chúng ta, và sự kiên nhẫn càng trọn vẹn, chúng ta càng có các linh hồn nhiều hơn, như thánh François de Sales đã nói.

Thực vậy, đức tính này bao hàm quyền năng của nó trong những ranh giới đúng mà chúng không được vượt qua; do đó, nó ngăn ngừa tất cả mọi sự nổi khùng trong những cơ hội làm cho mình nhục nhã, nó làm cho chín mùi các tư tưởng, và làm cho việc thực hiện các ý tưởng dễ dàng hơn; trong khi mà, trái lại, sự hấp tấp thường khi biến thành vô ích những dự án đã được phối hợp tốt; đức nhẫn nại làm dịu những nỗi buồn, và làm yên tâm tinh thần; nó không cho phép có các lời nói chua cay, bực mình, những tâm trạng cáu gắt, những chán nản, những lo lắng, những sự hấp tấp bất hợp lý, lảng xãng, có lúc nóng giận.

Do đó, như chúng tôi đã nói, việc thực hành đức tính này bao gồm việc chấp nhận tất cả những điều xấu xảy ra cho chúng ta mà không phàn nàn. Đối với những sai trái đã gây nên cho chúng ta, đây là những gì mà vị thánh khuyên chúng ta về đề tài mà chúng tôi vừa trích dẫn, ngài nói: "Anh em phàn nàn càng ít càng tốt; bởi vì chắc chắn rằng đối với một người bình thường cảm ràm là vi phạm, bởi vì lòng tự ái luôn luôn làm cho chúng ta cảm thấy những lời xúc phạm lớn hơn như

bản chất của chúng; nhưng nhất là anh em không cảm
ràng đối với những ai hay phàn nộ và nói sai. Cho dù
là thích dịp để Anh phàn nàn về ai đó, hoặc để sửa sai
lời xúc phạm, hoặc để xoa dịu tâm trí của Anh, thì cũng
phải là đối với những tâm hồn bình thản, và những
người yêu mến Thiên Chúa nhiều: vì nếu không, thay
vì làm nhẹ lòng Anh, chúng sẽ có thể kích động Anh
những lo lắng nhiều hơn; thay vì nhổ đi một cái gai
đâm Anh, thì chúng lại càng đâm sâu vào hơn nữa.

Nói chung, tất cả những gì chúng ta vừa nói về đức
nhẫn nại, áp dụng dễ dàng cho một Nhà giáo chân
chính. Vì Anh gần như luôn luôn ở với các con trẻ, cho
nên đối với Anh, đức tính này bao gồm việc chịu đựng
những điều phiền toái và chán ngấy mà Anh có thể gặp
phải trong công việc của mình, và do đó không phải
quan tâm đến bất kỳ rắc rối nào từ điệu bộ, những lời
nói đùa, những lỗi xử sự không đẹp của học sinh hoặc
của cha mẹ chúng, để thông cảm với sự yếu kém của
lý trí và tuổi của con trẻ, cũng như với sự nhẹ dạ của
tinh thần và sự thiếu kinh nghiệm của chúng; không
bao giờ được nản chí, cũng không phải để mặc chúng
lặp đi lặp lại thường xuyên những điều tương tự, và
luôn với sự tử tế và tình thương, khắc sâu vào tâm trí
của chúng, một vài khó khăn, một vài sự buồn chán mà
chúng ta có thể tìm thấy ở nơi chúng.

Thật vậy, cố sức giảng dạy, cảnh báo, vạch cho thấy (lỗi lầm), la rầy, thì sớm hay muộn chúng ta cũng đạt đến mục tiêu đề ra. Rồi đó, những ý tưởng đúng và hợp lý mà chúng ta đã không ngừng trình bày bắt đầu mọc rễ, có thể nói như vậy: những tình cảm đạo đức và Kitô giáo, thẳng thắn và trung thực, len lõi một cách nhẹ nhàng vào trong tâm non nớt và mềm yếu của trẻ em được chuẩn bị tốt ; và cuối cùng, Anh hái trái được mùa như thời gian dài Anh đã mong đợi. Một Nhà giáo chân chính sẽ không bao giờ quên những lời của Thánh Giacôbê (1: 4), *Chớ gì anh em chứng tỏ lòng kiên nhẫn đó ra bằng những việc hoàn hảo.*

Những lỗi lầm trái với đức tính này là làm nản lòng các em bằng những lời xúc phạm và thô lỗ; đối xử thô bạo với chúng bằng những lời nói thô lỗ, cách cư xử bạo lực và quá mức ! bằng những cú đấm bằng tay, đánh bằng roi, bằng cục “signal” v...v... ; sửa lỗi bất công, phát ngôn bằng những lời bóng gió bởi tự ái, bởi cử chỉ mãnh liệt vì không dùng thời gian để suy nghĩ trước khi hành động hoặc giảng thuyết.

Có kiên trì, anh em mới giữ được mạng sống mình.
(Lc 21,19).

Chớ gì anh em chứng tỏ lòng kiên nhẫn đó ra bằng những việc hoàn hảo. (Gc 1,4)

Anh em cần phải kiên nhẫn, để sau khi thi hành ý Thiên Chúa, anh em được hưởng điều Người đã hứa
(Heb. 10, 36).

VII- ĐỨC GIỮ GÌN Ý TƯ

Giữ gìn ý tứ là một đức tính làm cho chúng ta suy nghĩ, nói, hành động với sự điều độ, dè dặt và khiêm tốn.

Giữ gìn ý tứ khác với đức nhẫn nại. Cả hai, thực sự, phải có sự điều độ kèm theo; nhưng đức tính thứ nhất, để ngăn ngừa cái ác, và đức tính thứ hai, để chịu đựng nó. Giữ gìn ý tứ khác với phần nói về thận trọng được gọi là phòng ngừa, trong đó nó ngăn ngừa trực tiếp cái ác, hoặc tại nó, hoặc bên ngoài; trong khi việc phòng ngừa chỉ cảnh báo Anh trực tiếp ở bên ngoài.

Cuối cùng nó khác với đức Nghiêm trang. Đức tính này không chỉ có đối tượng chính ở bên ngoài; Giữ gìn ý tứ có đối tượng thiết yếu của nó không chỉ ở bên ngoài, mà còn ở bên trong nữa.

Từ đó, một cách chung, người ta thường phân biệt đức giữ gìn ý tứ khác với sự đề phòng và nghiêm trang, như một nguyên nhân khác với kết quả của nó, như một nguồn khác với dòng suối của nó; nhưng đồng thời chúng ta có thể nhận thấy rằng các đức tính của một Nhà giáo chân chính, mặc dù chúng khác nhau hết, thế nhưng chúng được liên kết rất chặt chẽ với nhau, chúng được giữ chặt giữa nhau bởi những nút thắt không thể

tách rời, đến nỗi người ta không thể làm tổn thương một mà không thường khi làm tổn thương các đức khác.

Do đó đức giữ gìn ý tứ bao gồm việc điều hòa mình trong những dịp mà mình muốn nổi khùng, tức giận; để không cho phép bất cứ điều gì không trung thực và ngoài tầm của kiểm duyệt hợp pháp, của bất kỳ nghi ngờ không tốt. Đức tính này dạy cho biết điều chỉnh tất cả các hành vi của mình, để mà các học sinh chỉ có thể nhận thấy nơi Anh toàn là điều gì có thể bắt chước và lịch sự. Đức tính này muốn rằng chúng ta hành động ở mọi nơi theo sự tôn kính, nỗ lực, cân nhắc mà sự ngây thơ của các học sinh đòi hỏi, sự yếu đuối của tuổi nhỏ của chúng, sự dễ dàng nắm bắt mọi thứ ấn tượng, bắt chước điều ác, biết rằng một từ, một cử chỉ, một nụ cười, một nháy mắt, một chút gì bên ngoài đều có liên quan đến trí tưởng tượng, trở nên đối với chúng một đối tượng phong phú của giấc mơ, một nguồn phong phú của kết luận, và đôi khi quyết định cho thói quen của chúng về sau nữa.

Giữ gìn ý tứ còn tránh tất cả mọi thân mật, tất cả mọi quan hệ nguy hiểm với chúng. Nó không cho phép chạm vào mặt, vuốt ve, cười cợt với chúng, không ôm chúng; cuối cùng, nó không bao giờ quên quan điểm rằng nơi nào có con trẻ thì những người được thánh hiến cho Thiên Chúa phải không tì vết, và vượt bên

trên những điểm yếu thông thường đối với những người khác; không làm gì mâu thuẫn với một xác tín như vậy, và nhớ rằng, trong số những đứa trẻ này, có thể có những đứa khá dữ dằn để đưa ra các diễn giải quái quái nhất cho lời nói và hành động, nơi mà sự ma-lanh của con tim bị thổi nát làm cho chúng nhận thấy những dáng vẻ bên ngoài chập chờn nhất.

Như Giữ gìn ý tứ trong tư tưởng tạo ra Giữ gìn ý tứ trong lời nói và trong hành động, điều rất quan trọng là học cách suy nghĩ đúng, nghĩa là suy nghĩ chín chắn tốt về mọi sự, cũng như để đánh giá đúng những việc đó.

Chúng ta vi phạm đối với đức Giữ gìn ý tứ khi chúng ta không nghiên cứu để làm gương, để đưa ra tất cả các nguyên tắc bên ngoài của sự đoan trang, để tránh tất cả cách phản kháng, mộc mạc, tất cả những gì có thể là ảnh hưởng của một nền giáo dục xấu, bất cứ điều gì có thể làm tổn thương đôi mắt hoặc đôi tai của những người trẻ tuổi cho dù nhỏ nhất, làm phát sinh những lời phán xét dai dẳng và đáng ghê tởm, hoặc làm giảm đi sự quan tâm và danh tiếng mà một Nhà giáo cần để làm điều tốt, và để xứng đáng có được sự quý mến và lòng tin của học sinh; thực tế, đối với Anh, chúng mất đi sự kính trọng và sự tòng phục chính ngay lúc mà chúng nhìn thấy cách sống của Anh không có hành vi nào đáng chê trách.

Như kết quả của đức nghiêm trang, kết quả của sự Giữ gìn ý tứ còn áp đặt cho học sinh, làm cho chúng trở nên rất ý tứ hơn, và ngăn cản chúng phóng túng: vì nhiều đức tính có thể tạo ra cùng những hiệu quả tương tự theo các nguyên tắc khác nhau.

Hãy gìn giữ tim con cho thật kỹ, vì từ đó mà sự sống phát sinh. (Cách ngôn 4, 23)

Đường con đi, hãy san cho phẳng, ước chi mọi nẻo con bước được an toàn. (Cách ngôn 4, 26).

Con hãy đặt vào miệng con một cánh cửa và những ổ khóa, hãy làm tan chảy vàng và bạc của con và hãy làm một cái cân để cân những lời nói của con, và một cái thặng đúng để giữ miệng con (Eccli 38, 29).

VIII- ĐỨC DỊU DÀNG

Dịu dàng là một đức tính gợi hứng cho chúng ta lòng tốt, sự nhạy cảm, thân thiện; đó là một đức tính mà Chúa Giê-su chính là gương mẫu đẹp nhất, và Ngài khuyên nhủ chúng ta một cách đặc biệt bằng những lời này: *Hãy học nơi tôi là Đấng hiền lành và khiêm tốn trong lòng* (Mt 11:29). Theo vị thánh Giám mục thành Gio-ne-vơ (Introductus for the Devout Life, phần thứ ba, c.8), và Thánh Bernard nói thêm *nó giống như hoa của đức ái* trong sự hoàn hảo của nó khi không chỉ là nhẫn nại mà thôi, nhưng khi ngoại trừ điều đó, nó dịu dàng và hiền lành nữa.

Nhìn chung, người ta phân ra bốn loại dịu dàng: thứ nhất là sự dịu dàng của tinh thần, bao gồm việc đánh giá mọi thứ mà không có cay đắng, không đam mê, không bận tâm với công đức của chính mình và tự cho mình là đầy đủ; thứ hai là sự dịu dàng của con tim, muốn mọi thứ mà không bướng bỉnh và đúng cách; thứ ba là dịu dàng của những tập quán, bao gồm việc thực hiện theo nguyên tắc tốt, mà không muốn cải cách những điều mà Anh không có quyền hạn gì cả, hoặc trong những sự việc mà trong đó, Anh không có bổn phận; thứ tư cuối cùng sự dịu dàng của cách cư xử, làm cho mình hành động với sự đơn giản, với thẳng thắn, không nói ngược với những người khác khi không có

lý do đúng, không bắt buộc phải làm điều đó và trong trường hợp đó, duy trì một sự điều hòa hợp lý.

Tất cả những sự dục dằn khác nhau đó, để cho đúng thực sự, chúng phải chân thành: vì, theo Thánh Francis de Sales, đó là một trong những mưu mẹo lớn của kẻ thù, để làm cho nhiều người đùa giỡn với những lời nói và những cuộc đối thoại bên ngoài của dục dằn và khiêm nhường, mà vì không xem xét kỹ lưỡng những tình cảm bên trong nên tin đó là khiêm nhường và dục dằn, thế nhưng thực sự không phải: điều mà người ta nhận ra, bởi vì, mặc dầu sự dục dằn và khiêm tốn trang trọng của họ, qua lời nói nhỏ nhất nhất mà người ta nói sai với họ, một chút đối xử bất công mà họ nhận được, thì họ lên giọng với một vẻ ngạo nghễ chưa từng có.

Những gì chúng tôi vừa nói làm cho chúng ta hiểu sự dục dằn là một đức tính đặc biệt rất rất đáng chiêm ngưỡng bởi vì nó có đức khiêm tốn đồng hành, và rằng, khi nó nhẫn nại, nó chính là sự hoàn hảo của đức ái. Do đó, theo báo cáo đầu tiên, nó điều hòa những hành vi giận dữ, nó dẹp tan những ước muốn trả thù, và làm cho mình chịu đựng với một sự bình thản trong tâm hồn, những khó khăn, những bức tức, những điều xấu có thể xảy ra. Trong báo cáo thứ hai, nó cho thấy nét đặc thù khác biệt nhất của nó, đó là hòa giải tình hữu nghị của các học sinh. Đó là một nguyên tắc chung mà tình thương được mua bằng tình thương: vậy thì, một Nhà giáo phải, trước hết và trên hết phải nhận cho mình những cảm tính của người cha, và coi mình như là giữ

vị trí của những người đã ủy thác chúng cho mình; nghĩa là, Anh phải dựa theo tâm tình dịu dàng và trù mến tự nhiên đối với chúng. Anh dựa theo bằng sự dịu dàng; nó gọi lên cho Anh đối với chúng, tình thương, nhạy cảm, lòng từ bi, những cách dần thân và thuyết phục; nó loại bỏ khỏi mệnh lệnh điều gì cứng nhắc và nghiêm khắc, và mài tròn mũi nhọn. Do đó, Anh đem lại hạnh phúc cho chúng, vừa kết nối chúng với Nhà giáo, và nếu chúng biết điều thì chúng luôn luôn sẽ sẵn sàng nhường bước trước lời nói bóng gió và cho sự dịu dàng, thay vì cưỡng bức và bạo lực đó sao?

Nhưng chúng ta hãy triển khai cách riêng vấn đề bằng cách nào một Nhà giáo sẽ làm sao để các học sinh của mình yêu mến bằng sự dịu dàng.

- 1) Anh sẽ bắt đầu bằng cách tránh những khiếm khuyết mà Anh ta phải sửa lại nơi chúng; ví dụ như những cách nghiêm khắc và thô lỗ.
- 2) Anh sẽ làm tuân thủ một lệnh và phạt vi cảnh nhưng không có gì gọi là nghiêm khắc cũng không hăm tài.
- 3) Anh sẽ đơn giản, kiên nhẫn, chính xác theo cách giảng dạy của Anh; và Anh sẽ dựa nhiều vào một quy luật theo giúp và vào cần mẫn của Anh, hơn là trên một ứng dụng vượt mức về phía các học sinh của Anh.
- 4) Anh sẽ có một lòng tốt bằng nhau đối với tất cả mọi người, không ưa thích đặc biệt, không quan

- tâm riêng đến bất kỳ ai, trừ khi Anh có một lý do thích đáng của khôn ngoan hay cần thiết.
- 5) Sự quan tâm của Anh, để không che giấu những lỗi lầm đáng phải nêu lên, sẽ dịu dàng và ý tứ giữ gìn: khi Anh quở trách học sinh, Anh sẽ không được cay đắng, không gây sốc cũng không xúc phạm; và ngay sau khi Anh trừng phạt chúng, Anh phải lo xua tan những cay đắng mà hình phạt sẽ có thể đã gây ra cho chúng, bằng cách làm cho chúng nhận sai trái của chúng, lý do mà Anh đã phạt chúng, và khuyên chúng đừng tái phạm nữa trong tương lai.
 - 6) Anh phải duy trì hành vi thống nhất; đó là điều thiết yếu như là nếu mỗi ngày Nhà giáo thấy mình khác đi, do sự thay đổi tính khí hay thay đổi cách nói, thì các học sinh không bao giờ biết một cách tích cực về những gì chúng phải tin tưởng, và cũng sẽ khinh thường Anh, và tìm được các hiện tượng kỳ cục liên tục của Anh, không chịu được, đặc thù để đẩy chúng ra khỏi nhà trường, hoặc thậm chí gây ác cảm cho chúng.
 - 7) Anh sẽ cho chúng sự tự do để trình bày những khó khăn của chúng, và Anh sẽ trả lời bằng sự tử tế và niềm nở, bất cứ lúc nào cần thiết.
 - 8) Anh sẽ ngợi khen về công đức. Cho dù cũng phải lo ngại vì tính phù vân mà chúng có thể gọi lên, nhưng cũng phải cố gắng dùng chúng để linh hoạt trẻ em mà không để chúng bị “ghiền”; vì tất

cả những lý do đúng để chạm vào một tâm hồn biết theo lẽ phải, thì không có gì mạnh hơn danh dự và xấu hổ; và khi chúng ta biết nhạy cảm các em, chúng ta đã giành được thắng lợi. Chúng tìm thấy niềm vui khi được khen ngợi và được quý mến, nhất là từ cha mẹ và những người mà chúng tùy thuộc vào.

- 9) Anh thường nói với chúng về đức tính, nhưng luôn luôn với trang nghiêm và với lời khen ngợi, như là điều quý giá nhất trong của cải, để gợi hứng cho chúng tình yêu về đức đó, và để hình thành nơi chúng những thói quen tốt.
- 10) Anh sẽ nói với chúng mỗi ngày một điều gì đó xây dựng, mà chúng thấy có lợi, để sống một cuộc sống Ki-tô và đạo đức.
- 11) Anh sẽ dạy chúng phép lịch sự mà chúng cần, và phép xã giao mà chúng phải giữ để được người người quý mến và sống với họ trong vinh dự: do đó Anh tập chúng sống tôn trọng, dịu dàng, lương thiện, tử tế, ân cần giúp đỡ cấp trên, các bạn đồng đội và hết mọi người.

Điều thực sự rất quan trọng là phải chiến đấu chống lại nơi giới trẻ vài định kiến trực tiếp nghịch lại các nhiệm vụ chung của xã hội: một sự thô bạo dữ tợn và không văn hóa, nó ngăn ngừa việc suy nghĩ về những gì có thể làm hài lòng hoặc mất lòng những ai mà chúng gặp gỡ ; một tình yêu chính mình, nó chỉ chú ý tới các thuận lợi cho chính mình và đến lợi ích của mình

mà thôi; một sự kiêu kỳ và niềm tự hào mà nó làm cho chúng ta tin rằng tất cả nợ chúng ta, và chúng ta không nợ điều gì với những người khác; một tinh thần phản biện, chỉ trích, chế nhạo, lên án hết mọi thứ, và chỉ tìm cách làm cho kẻ khác đau khổ: đó là những khiếm khuyết mà chúng ta phải tuyên bố một cuộc chiến mở ra. Những người trẻ đã từng quen làm cho bạn bè của họ vui lòng, không bao giờ nói điều gì gây sốc cho họ, và cũng không dễ dàng bị tổn thương vì những lời nói của kẻ khác; những yếu kém về tính nết này sẽ sớm học hỏi, khi họ bước vào thế giới, những quy tắc về lịch sự và công dân.

12) Một Nhà giáo sẽ đào tạo con tim, tinh thần và sự phán đoán của trẻ em bằng các phương tiện sau:

Để đào tạo **con tim** của chúng, Anh sẽ ngăn ngừa những đam mê và những tật xấu; Điều này được thực hiện bằng cách gợi ý cho chúng tránh xa những dịp tội, bằng cách chống lại những xu hướng xấu mà chúng dễ xuất hiện, bằng cách đưa chúng đến với tình yêu các đức tính Kitô giáo, bằng cách dạy chúng sự cần thiết, thời gian để thực hành chúng; bằng cách dần thân tập những thói quen tốt; bằng cách làm cho họ hiểu, chẳng hạn, sự khác nhau giữa một đứa trẻ tốt và thành thật, là dựa trên lời nói mà người ta có thể tin cậy, và vào ai mà người thực sự tin cậy hoàn toàn, và người được coi là không có khả năng, không chỉ là vì nói dối và lừa dối, nhưng vì một chút che đậy, và một đứa trẻ khác

mà đối với nó, người ta luôn luôn nghi ngờ, mà người ta tin là có lý do để không tin, và rồi, đối với những lời nói thật của nó, người ta cũng không dám tin.

Để đào tạo về **mặt tinh thần** của chúng, một Nhà giáo sẽ hướng dẫn chúng với lòng nhiệt thành và tình thương, về những tín lý, về những nhiệm vụ của tôn giáo, và về tất cả những gì có thể làm cho chúng thành những con người có khả năng cư xử bằng lý trí và thành những công dân hữu ích cho xã hội; điều vẫn còn đòi hỏi nữa là điều chúng ta suy nghĩ và nói chuyện với chúng phải luôn luôn đúng, luôn luôn có lý, luôn luôn có ý thức tốt; chúng ta tập cho chúng quen hành động giống như vậy trong tất cả mọi dịp xảy đến, cảnh báo cho chúng những cơ hội đó và làm cho chúng biết khi chúng chệch đi, nêu lên những sự lầm lẫn của chúng khi chúng đánh giá sai, khi chúng nói sai, khi chúng làm những việc ngược ngạo; giúp chúng quen với cách cư xử biết biện phân như vậy, giúp chúng luôn luôn có một mục tiêu đáng khen, và chúng luôn luôn ở trong tình trạng đưa ra những lý do tốt về điều mà chúng muốn, điều gì mà chúng làm và điều mà chúng nói.

Để đào tạo sự **phán đoán** của chúng, chúng ta sẽ làm cho chúng nhận thấy tất cả những mối quan hệ mà các sự việc có liên hệ với nhau, và những tính chất phân biệt giữa chúng với nhau, bằng cách làm cho chúng nói lên về những điều này theo sự biện phân mà chúng có trước tiên, và luôn luôn đúng và chính xác ; bằng cách trình bày cho chúng sự so sánh những gì được coi là

đáng trách trong cách hành xử của chúng với những gì chúng nghĩ, nói, làm hoặc bỏ qua.

Vả chẳng, bằng cách làm việc để đào tạo con tim, tinh thần, và sự phán xét của các học sinh, một Nhà giáo vẫn chưa hứa sẽ thành công nếu như Anh không cẩn thận tránh tất cả những điều gì cảm thấy khắc nghiệt.

Một Nhà giáo vi phạm do tính khắc khe, khi Anh đòi hỏi học trò điều gì vượt quá tầm với của chúng, ví dụ, yêu cầu chúng chúng lặp lại các bài học giáo lý hoặc các bài khác khó hơn mà trí nhớ của chúng không cho phép chúng học hỏi, hoặc áp đặt cho chúng những hình phạt không tương xứng với những sai lầm của chúng, và không xem xét rằng Anh cũng có tội vì sự quá đáng của một hình phạt chính đáng, nếu Anh bắt một người phải chịu một hình phạt mà nó không đáng chịu như thế.

Anh cũng vi phạm nữa khi Anh đòi hỏi các sự việc với tính cách thể lực và hách dịch mà các học sinh nhận thấy điều đó khi lúc Anh không được ỏn trong người; Khi Anh yêu cầu chúng điều gì trong lúc chúng thần không đủ, không quan tâm rằng chúng không ở trong tâm trạng tốt để tiếp thu được những cố gắng và sự nhiệt thành của Anh, trong khi chúng chỉ nghe sự nổi khùng, sự bực mình hay sự ngại khó của chúng mà thôi.

Anh cũng vi phạm khi Anh cho thấy sự sống động bằng nhau đối với các sự việc ít quan trọng và những việc quan trọng; khi Anh không bao giờ lắng nghe lý do cũng như những lời xin lỗi của học sinh, thì như thế tức đi một phương thế để Anh vươn lên, hoặc không bao giờ tha lỗi cho chúng, mặc dù chúng phải được tha thứ rất nhiều, những lỗi không phải do ác tâm cũng phải do những hậu quả xấu kéo theo sau để phải sợ, chẳng hạn như những điều phát sinh do sự ngu dốt, vô tình, quên lãng, nhẹ dạ, hóc búa, và những lỗi khác tự nhiên của lứa tuổi của chúng; khi Anh luôn luôn tỏ ra không hài lòng về cách ăn ở của học sinh của mình, bất cứ vì lẽ gì; không bao giờ xuất hiện với một tính khí hay quở trách, đáng vẻ bên ngoài lạnh như băng, mở miệng chỉ để nói những điều đáng tiếc, dễ ghét, bất lương, đe dọa, xúc phạm; khi Anh cho thấy một thành kiến có tội đối với họ, và rằng Anh diễn giải toàn là phần xấu của tất cả các hành động của chúng; khi Anh phóng đại những lỗi lầm của chúng; khi cư xử với chúng, Anh coi chúng như là những con người vô cảm, không có lý trí; ví dụ, túm lấy chúng, lôi kéo chúng, đánh chúng một cách dữ tợn và hung hăng; Đó chỉ có thể là một chuyển tải của sự giận dữ mà một Nhà giáo, mà nhiều hơn bất kỳ người nào khác, không có khả năng làm như thế; khi Anh không cho chúng biết những lý do tại sao Anh phạt chúng; khi Anh trừng phạt các lỗi lầm nghi ngờ như những điều chắc chắn;

khi Anh không bao giờ nhường bước vì học sinh, và Anh không bao giờ ban cho chúng ân huệ , thậm chí trong trường hợp chúng chỉ có tội vì những thất bại nhỏ, như là đã vô tình viết một trang xấu, đến trường muộn một lần, không theo bài học một lần: và những lỗi lầm của họ không chống lại tôn giáo, cũng không trái với đạo đức; chẳng hạn như sẽ là hành động và các bài phát biểu chống lại sự trong sạch, lời thề thốt, những mưu mẹo, lì lợm, ăn cắp vặt, trộm cắp, nói dối, bất kính trong nhà thờ và khi cầu nguyện. Tất cả cách cư xử này làm mất đi nơi đưa trẻ yêu mến làm việc và thích điều tốt lành, làm cho chúng gai mắt, làm cho chúng thấy bất công.

Một Nhà giáo xác tín rằng:

- 1- các hình phạt sửa sai ít hơn là cách thức mà chúng ta cho thực hiện những hình phạt đó;
- 2- bằng cách in vào tâm trí chúng một sự sợ hãi quá mức, bằng sự thô bạo và cứng cõi, thì Anh làm cho tâm trí ngu đần, làm tha hóa con tim, gây mất đi tất cả tình cảm chân thành, gây kinh hoàng cho nhà trường và cho việc giảng dạy;
- 3- quá nhiều cứng nhắc mà không bao giờ nói lỏng bất kỳ điều gì hết, ngăn ngừa những sửa lỗi thành hữu ích;

- 4- Anh có thể có được một thắng lợi nhờ sự điều hòa khôn ngoan đối với những người mà Anh chỉ chọc tức bằng sự khô khan thiếu cân nhắc ;
- 5- Anh sẽ không bao giờ có thể làm cho trẻ con sợ hãi nếu Anh không gọi lên cho chúng sự sợ hãi Thiên Chúa, về những phán xét và những hình phạt của Người; rằng nếu chúng khinh chê sự sợ hãi đó, hoặc nếu nó không có ấn tượng gì trên chúng, thì tất cả quyền lực của Anh sẽ bất lực để làm cho chính mình sợ hãi.

Vả lại, chúng ta không được quên rằng nếu sự nhẹ nhàng đầy lòng bác ái, thì nó cũng phải quả quyết. Đức ái có thể, trong một thời gian, thu hút trái tim của học sinh, nhưng nó không đủ, khi chúng chệnh mảng, như đôi khi chúng làm thế; sự kiên quyết phải đến để giải cứu để giữ cho chúng làm nhiệm vụ, hoặc để lôi kéo chúng về khi chúng từ từ đang xa.

*Con ơi, hãy hoàn thành việc của con một cách
nhũn nhặn, thì con sẽ được mến yêu hơn người
hào phóng. (Huân ca 3, 17)*

Về điều này một bình luận viên nói rằng:

"Người khôn ngoan muốn chúng ta có sự dịu dàng, và đồng thời người ta thực hiện một cách hoàn hảo điều

người ta làm, để cho thấy rằng họ muốn sự dịu dàng này được kiên quyết. "(Sacy).

Sự kiên quyết, theo lời của Kinh Thánh mà chúng ta vừa trích dẫn, bao gồm trong một sự trung thành chính xác phải quan sát tất cả điều gì có thể dẫn đến mục tiêu được đề xuất: vì vậy, nó đòi hỏi nơi một Nhà giáo có một sức mạnh, lòng dũng cảm và sự kiên định.

Sức mạnh, chống lại mọi điều đó có thể trái với điều ngay lẽ chính, và để đặt mình bên trên tất cả những khó khăn và những nặng nhọc của nhà trường; ví dụ, nó cần thiết, khi một Nhà giáo lần đầu tiên vào lớp; bởi vì trong dịp này, “ưu tư” đầu tiên của học sinh là để điều tra và thăm dò ông thầy mới để khám phá nơi ông xem điểm yếu ở đâu, nếu có, và để lợi dụng; ngược lại, khi chúng thấy ông thầy này một cách bình thản, phản đối lại những mưu mẹo và những mưu toan của chúng với một sự kiên quyết dịu dàng và hợp lý, chúng đầu hàng và làm bỏn phận của mình.

Lòng dũng cảm, để bắt tay vào làm tất cả điều gì có thể tạo ra hoặc bảo vệ trật tự và tiến bộ của học sinh. Sự kiên định, để kiên trì một cách bất khả xâm phạm trong các định hướng tốt của mình; để vượt qua những trở ngại, những đối lập, sự bối rối, mặc dù chỉ có chút ít hy vọng thành công mà thôi.

Điểm chính ở đây là để thực hiện một ứng dụng đúng của sự mềm dẻo kiên quyết đối với cách cư xử của trẻ em; và đối với điều này, cần thiết để có sự chú ý đến những trường hợp đặc biệt mà chúng họ đang có, để kết hợp một cách khôn ngoan sự dịu dàng với sự kiên quyết; do đó sự dịu dàng không ngăn cản việc sửa phạt những lỗi phải được sửa chữa; nhưng nó không cho phép chúng ta sử dụng một sự kiên quyết cứng nhắc, trừ khi đường lối của sự dịu dàng và của sự khích lệ tinh thần, tất cả những kỹ xảo khôn ngoan, những cảnh báo lặp đi lặp lại, những bài phạt và những việc đền tội thông thường khác, với tất cả phương pháp hợp lý khác đã được sử dụng; khi mà tất cả những điều này không thể sửa chữa hoặc khắc phục một tính khí ngoan cố, một sự bất tuân bướng bỉnh, kèm theo một cử chỉ khinh chê và phản loạn, một sự lười biếng quyết tâm, trốn trường, những chệnh mảng đáng kể và thường xuyên, ghê tởm và chán ghét việc học, lừa dối và nguy trang, nịnh bợ, khuynh hướng mách lẻo, chia rẽ, nói xấu, tinh thần chế giễu, v..v..., luôn luôn ghi nhớ rằng một sự nghiêm khắc không lay chuyển được về phía Nhà giáo thông thường đầy và làm phần nộ cho học sinh, cho phụ huynh và tất cả mọi người; trừ khi nó rõ ràng là cần thiết.

Sự dịu dàng thậm chí không cho phép khi phạt mà chỉ sử dụng quyền hành mà thôi. Khi quyền hành tác động một mình, nó có thể cưỡng bức người phạm tội; nhưng

nó không sửa chúng. Nếu những phương cách mệnh lệnh gọi lên cho chúng một sự tôn trọng cưỡng bức, chúng vâng lời khi chúng ta quan sát chúng, và khi chúng ở với chúng ta mà thôi: chúng không thể không làm; nhưng khi ra khỏi tầm nhìn của chúng ta, chúng vút hết.

Do đó điều cần thiết để tạo ra một hỗn hợp của sự dịu dàng và kiên quyết, cũng không để có điều bất lợi nào cho một trong hai đức tính đó. Chính sự một hỗn hợp hạnh phúc này mang lại cho Nhà giáo quyền uy là linh hồn của sự chỉ huy và nó gọi lên cho các đệ tử sự kính trọng, nghĩa là mối liên hệ chắc chắn nhất của đức vâng lời và tùng phục: đến mức điều gì phải thống trị ở bên này hay bên kia, phải giữ vị trí bên trên, đó chính sự dịu dàng và tình thương mến thương.

Uy quyền này là một ảnh hưởng nào đó nó in dấu sự kính trọng và sự phục tùng. Nó không phải là tuổi tác, cũng không phải là sự to lớn của thể xác, cũng không phải là giọng nói, cũng không phải những đe dọa tạo ra được uy quyền, mà là một nhân cách tinh thần bình đẳng, cương quyết, luôn luôn tự kiểm chế bản thân, mà chỉ có người hướng dẫn là lý trí và không bao giờ hành động theo tính thất thường hoặc đam mê. Điều còn mang lại cho uy quyền nữa đó là sự pha trộn khôn ngoan của sự dịu dàng và sự cương quyết, của tình yêu và sợ hãi. Tình yêu phải chiếm được trái tim của trẻ em

mà không làm cho chúng yếm mềm, và sự sợ hãi phải giữ chúng lại chứ không phải đẩy chúng ra.

Chúng ta sẽ mang lại các phương tiện chủ yếu để thành lập hoặc duy trì uy quyền. Nhiều trong số những phương tiện này thực sự nằm rải rác khắp nơi trong tài liệu; nhưng chúng tôi nghĩ gom hết chúng lại nơi đây thì phù hợp hơn.

Đó là:

- 1- không bao giờ sử dụng quyền lực của một Nhà giáo mà không có lý do, không có sự suy nghĩ, hay vì những điều không đáng để rắc rối;
- 2- Bất thi hành điều mà chúng ta đã một lần ra lệnh một cách chính xác ;
- 3- Hãy kiên quyết không cung cấp cái gì mà chúng ta có lý do để từ chối, khi những hoàn cảnh đã không thay đổi;
- 4- Đừng đe dọa một cách hời hợt, nhưng phải giữ những gì chúng ta đã làm nếu các con trẻ gây ra, và nếu không bao giờ điều đó bất công;
- 5- In sâu vào lòng trí học sinh một sự sợ hãi kính trọng, và duy trì nó;
- 6- Luôn luôn có một cách đi đứng nghiêm chỉnh trong cách hướng dẫn học sinh;
- 7- Không thay đổi trong cách cư xử của mình, đến nỗi các học sinh biết rằng chúng sẽ luôn luôn tìm

thấy nơi người dạy dỗ chúng một Nhà giáo sẽ làm nhiệm vụ và tôn trọng trật tự tốt mà thôi.

- 8- Đối xử với mọi người như nhau, không thiên vị cho bất kỳ một ai; bởi vì ai đó hưởng thụ một tình thân vượt trội sẽ trở nên táo bạo và xác xược; và những người khác không được như vậy sẽ trở nên ghen tuông, nghịch ngợm, lì lợm: thế nhưng điều này không ngăn cản đánh dấu sự hài lòng, ban cho bằng khen và phần thưởng cho những người làm tốt, và để tỏ ra không hài lòng với những kẻ không làm điều tốt;
- 9- Không thân mật với các học sinh;
- 10- Luôn luôn hành động sao cho không bao giờ có thể ở trong trường hợp có vẻ sai trái với chúng;
- 11- Không nhìn chúng bất kể ở dưới khía cạnh nào coi như là những người nô lệ; nhưng đồng thời phải luôn luôn cư xử với chúng với rất nhiều trang nghiêm và giữ gìn ý tứ, để chúng không bao giờ có thể đặt mình ngang hàng với Nhà giáo của chúng.
- 12- Chỉ nói đúng một điều quan trọng ở một trong những điều chúng ta phải nói với chúng. Sẽ hết sức vô lý khi đưa ra nhiều cái quan trọng, nhưng thực sự thì ít hay không có gì quan trọng cả. Cũng giống như vậy, sẽ thiếu chính xác nếu không nói gì hết, hoặc hầu như không nói cả

- những điều thiết yếu, hoặc nói chung trong lớp học hay nói riêng với học sinh;
- 13- Nói ít khi người ta hướng dẫn một điều gì đó và để mọi người phải tuân theo;
 - 14- Không lạm quyền bằng cách đòi hỏi quá nhiều hoặc quá nghiêm khắc những gì có thể yêu cầu; như trong trường hợp một học sinh không thể hoặc không muốn học điều mà chúng ta bắt chúng phải học, nếu chúng ta tăng gấp đôi, gấp ba công việc đã được cho trước: như trong trường hợp này, nó từ chối không làm việc đền tội nếu chúng ta tăng thêm, điều đó sẽ làm cho nó thất vọng, phiền muộn, biến nó thành vô cảm, thậm chí đưa đến nổi loạn;
 - 15- Giữ sự cân xứng công việc bổn phận về năng lực và tính khí của từng học sinh khi phân công cho chúng;
 - 16- Khi người ta phải đối phó với những tính khí cứng cỏi và cứng đầu, không nhượng bộ cho chúng; không bao giờ chệnh mảng sự kiên quyết đúng để kiềm chế chúng

Và lại, cần tránh một cách cẩn thận tất cả các khiếm khuyết đối lập với sự kiên quyết. Do đó chúng ta tránh **thứ nhất là sự yếu đuối**. Một nhà giáo vi phạm vì yếu đuối, và trở thành có lỗi đối với những lỗi phạm mà Anh phải phạt khi Anh không phạt, hoặc khi Anh dung tha để các học sinh muốn làm gì chúng

muốn, không giữ gìn trật tự, hứa hẹn không bị trừng phạt vì những vi phạm của chúng.

Thứ hai, Anh tránh một việc làm vui lòng hèn nhát, chiều ý ủy mị. Một Nhà giáo vi phạm theo cách này, khi anh ta không sử dụng tất cả các phương tiện trao ban cho Anh để thành công trong công việc của mình; khi Anh thay đổi trong cách cư xử của Anh, và khi Anh buông trôi một sự quả quyết đúng; khi Anh coi nhẹ hoặc dùng dung đối với một cái xấu thực sự và đáng kể; khi mà, bằng những cân nhắc đặc biệt, bất kể chúng là gì, Anh dung thứ hoặc cho phép điều mà không phải đau khổ; khi Anh vì không muốn bực mình, nên Anh không quan tâm đến kỷ luật tốt của lớp học cũng như sự tiến bộ của học sinh, và Anh không sửa phạt tất cả các lỗi khi chúng vi phạm luật; khi Anh đau khổ vì bị khinh chê hay Anh lơ là về điều được qui định hay khuyên bảo đúng; khi Anh nói một cách uể oải, hành động một cách mệt mỏi, dùng dung, không tỏ ra Anh muốn việc bổn phận thực sự; khi Anh hài lòng với việc đưa ra các cảnh báo không ích lợi gì hết mà cũng chẳng theo đuổi hiệu quả ra sao.

Thứ ba, Anh sẽ tránh giao tiếp quá mức với học sinh. Nó gây ra sự khinh miệt, lệ thuộc, lười làm việc, lười chuyên cần: nó làm cho các học sinh bướng bỉnh, khó dạy, phản loạn; nó duy trì sự lười biếng và các tệ nạn khác, làm hại sự tiến bộ, làm phát sinh và củng cố

những thói quen xấu: Nhà giáo sau đó tự vạch trần cho thấy mình là thiếu quyết định và sự kiên quyết cần thiết; Anh bị các học sinh quay lưng tung, và Anh sai khi thuận theo những ham muốn của chúng, vì sự hèn hạ của tâm hồn, vì sự nhút nhát đáng trách. Không nghi ngờ gì là Anh ta phải nhả nhận, nhưng tính nhả nhận của Anh không cho phép Anh thân mật với chúng.

Thứ tư, Anh sẽ tránh những lỗi khác nghịch với tính cương quyết, đó là sự hay thay đổi, tính nhút nhát quá mức, dáng vẻ xấu hổ, lính mới, vay mượn, lo lắng, bối rối; cũng như sự cứng đầu, bướng bỉnh, kiêu kỳ, không linh động, tức là không nhân nhượng cho lý trí, cũng không nhân nhượng thẩm quyền hợp pháp, cũng không đối với sự ép buộc.

Bây giờ chúng ta hãy nhìn đến điều có liên quan đến các hình phạt. Chúng ta đã thấy rằng một Nhà giáo cung cấp điều tốt cho học sinh của mình bằng một sự dịu dàng bác ái, và Anh duy trì nó bằng một dịu dàng quả quyết: bây giờ còn lại vấn đề của chúng ta cho thấy rằng Anh phải ngăn ngừa hoặc sửa chữa cái xấu bằng một sự dịu dàng khôn ngoan và thận trọng.

Trước hết, Anh không được sử dụng những hình phạt thể xác. Kinh Thánh cũng thường khi khiến cha mẹ không loại trừ hình thức trừng phạt này, khi cần thiết, để sửa chữa lỗi lầm của con cái họ; nhưng trong các

trường công giáo, nó sẽ có ít lợi ích hơn là bất tiện; do đó, nó đã bị loại bỏ trong một thời gian dài: Anh em sử dụng các phương tiện khác để sửa phạt những lỗi lầm của học sinh của mình.

Khi có những học sinh có tính khí xấu , cô chấp, lì lợm, khó bảo, la rầy chẳng ăn thua gì, không biết danh dự là gì, thì phải dùng các hình phạt thể xác mới có khả năng kéo chúng trở về với bản phận những người không thể điều chỉnh được bằng các phương tiện nhẹ nhàng hơn; nhưng quyết định khôn ngoan nhất, đối với những trẻ em không lợi dụng được các hình phạt thông thường, đó là gửi lại cho bố mẹ, tuy nhiên phải dựa vào điều được quy định trong quyển Hướng dẫn các Trường Ki-tô trong những trường hợp tương tự như vậy.

Hơn nữa, có thể sử dụng những phương tiện sau đây để ngăn ngừa những sửa lỗi, hoặc làm cho chúng ít xảy ra, hiếm và rất-hữu-ích.

Phương cách thứ nhất.

- 1- Chúng ta sẽ đào tạo học sinh từ lúc còn rất trẻ về sự phụ thuộc, bằng cách sử dụng một sự kiên quyết cho mục đích này, một sự bình đẳng về cách cư xử mà Anh không đi sai đường, và với uy quyền khi Anh sửa lỗi chúng, khi chúng nó gây ra, nghĩa là với một cách hành động và cách nói nào

có năng lực, mạnh mẽ, làm cho cảm thấy một Nhà giáo, người bề trên: nếu không, các học sinh sẽ nổi lên chống lại hoặc đặt chúng ngang hàng với Anh; chúng sẽ không phục tùng nữa, không giữ trật tự, và làm bất cứ điều gì chúng muốn.

- 2- Chúng ta không bao giờ cho phép mình hành động với đam mê, bằng tính khí hay bằng sự thất thường. Đây là một trong những khiếm khuyết lớn nhất về mặt giáo dục, bởi vì Anh không bao giờ thoát khỏi đôi mắt “cú vọ” của các học sinh, bởi vì Anh làm cho tất cả các đức tính tốt của Nhà giáo thành ra vô dụng, và Anh rút hết gân uy quyền từ những thông báo và những lời khiển trách của Anh.
- 3- Chúng ta sẽ gọi lên cho con trẻ sự ăn năn và xấu hổ về những vi phạm của chúng, thay vì sợ hình phạt mà chúng đáng được.
- 4- Chúng ta phải phân biệt rõ ràng những lỗi lầm xứng đáng bị phạt, và những lỗi lầm phải tha thứ. Và lại, chúng ta không được áp đặt một hình phạt tương tự đối với các lỗi vô ý và những lỗi có suy tính và ác tâm. (*Mục này sẽ được triển khai nhiều hơn dưới đây.*)
- 5- Chúng ta sẽ gán cho một ý tưởng về sự xấu hổ và trừng phạt cho hàng ngàn điều có thể là vô hại, chẳng hạn như quỳ gối trên một hòn đá được chỉ định, và nếu muốn, người ta sẽ được gọi là hòn đá

xấu hổ hoặc ô nhục, thế nhưng, chúng ta không để quá lâu đối với người vi phạm, vì sợ nó sẽ không được tiện lợi; hoặc xuống ngòi chỗ bàn cuối, hoặc đứng cạnh cửa ra vào; hoặc xếp hàng ở cuối, hoặc ngòi dưới đất ở giữa lớp học ; hoặc đứng bên cạnh một bức tường, mà không chạm vào người nó; giữ một cuốn sách với hai tay trong một giờ, đứng giữa lớp, nếu không thì bị những hình phạt khác nếu thủ phạm không tuân thủ làm đúng như vậy; và luôn luôn cho nó thấy Anh có một gương mặt lạnh lùng, không bằng lòng, buồn bực, tất cả mọi lần và trong suốt thời gian nó còn làm sai hoặc không làm những gì nó phải làm.

- 6- Anh chỉ sẽ áp đặt những việc đền tội đúng, tuy nhiên, thích những việc đền tội dịu dàng nhất, khi chúng có thể đem lại cùng những hiệu quả như nhau; luôn luôn tránh việc đền tội có thể làm hại đến việc giáo dục, chẳng hạn như đánh một học sinh khi nó không chờ đợi điều đó: điều đó sẽ duy trì con trẻ trong sợ hãi, bối rối và lo lắng, khi chúng nhìn thấy Nhà giáo của chúng đến gần, và sẽ làm cho chúng chú ý hơn mình sẽ bị ăn đòn mà chúng tin là Nhà giáo có khả năng tặng cho chúng bất ngờ, hơn là những gì mà Anh sẽ phải nói với chúng để giảng dạy.
- 7- Sự sợ hãi mà chúng ta phải gọi hứng cho con trẻ, cho tương lai cũng như cho quá khứ, sẽ là ít sợ

hình phạt hơn là sợ sự xấu mà chúng gây ra, và điều đó chúng phải hết sức tránh.

- 8- Anh em sẽ chọn các việc đền tội hữu ích cho các hình phạt thể xác. Ví dụ, với các hình phạt đã được đưa ra, Anh em cho chúng học vài chương giáo lý hoặc bài học tương tự khác phải học và trả bài không bị lỗi; vài trang tập viết, chính tả, cửu chương; tất cả điều này để làm ngay cả khi ở nhà. Những hình phạt này sẽ có lợi thế gấp đôi để chiếm giờ của con trẻ một cách hữu ích ngoài giờ học trong lớp, làm cho chúng làm quen với lao động cần cù, giữ chúng tránh xa cờ bạc và bạn bè xấu, và góp phần vào sự tiến bộ của chúng.
- 9- Anh em không phạt y một hình phạt hằng ngày và bình thường như nhau: học sinh sẽ không còn sợ hãi nữa, và làm cho nó trở thành trò chơi; nhưng Anh em đa dạng hóa các hình phạt.
- 10- Chúng ta sẽ chuyên cần nghiên cứu một thời điểm thuận lợi và phương cách phù hợp để cho một việc đền tội với nhiều hiệu quả hơn. Vì vậy cho nên, Anh em sẽ không luôn luôn sửa phạt một đứa trẻ tức thì nhất là khi nó không ổn trong người, vì sợ làm cho bị chua cay và rồi làm cho nó vi phạm những điều mới vừa dạy nó đến mức đường cùng. Anh em sẽ để cho nó thời gian để nhận ra mình, trở về với chính mình, cảm thấy cái sai của mình, đồng thời thấy sự công bình và sự cần thiết của hình

phạt; và từ đó Anh em làm cho nó tận dụng được hình phạt. Về phần mình, Nhà giáo không bao giờ trừng phạt giận dữ, nhất là nếu lỗi đó liên quan trực tiếp đến cá nhân Anh em, như là thiếu tôn trọng, xúc láo, một sự xúc phạm, một số từ gây sốc. Ngay khi Anh có chút cảm xúc xuất hiện trên mặt hoặc trong giọng điệu của mình, học sinh nhận ra ngay lập tức; Anh cảm thấy rõ ràng đó không phải là do lòng nhiệt thành của bản phận, nhưng sự hăng say của niềm đam mê đã đốt nên ngọn lửa này; và không nên để điều đó dây dưa nhiều hơn hầu làm mất đi tất cả các hoa trái của việc sửa phạt; bởi vì con trẻ, vì còn rất trẻ, cảm thấy rằng chỉ có lý trí mới có quyền sửa phạt chúng.

Phương tiện thứ hai để ngăn ngừa hoặc để giảm đi các hình phạt, đó là dạy, rầy la và đe dọa chúng trước khi phạt. Do đó, chúng ta phải bắt đầu bằng cách hướng dẫn một đứa trẻ làm tốt các bản phận của mình. Nó có thiếu sót điều gì ở đó không? Nếu vì bất lực và không đủ khả năng thì Anh em tha cho nó, bởi gì Anh em không thể đòi hỏi nó điều không thể được. Nếu vì quên lãng, vô tình, không ác ý, Anh cảnh báo nó. Nếu nó là do ác ý, thì Anh em cũng cảnh báo cho nó. Nếu vì ác tâm, Anh em cũng cảnh báo nó, nhưng mạnh mẽ, nếu nó tiếp tục, Anh em la rầy nó; nếu nó tái phạm nữa, Anh em đe dọa nó; nếu không có sự sửa đổi, Anh em trừng phạt nó. Vì vậy việc trừng phạt là nỗ lực cuối

cùng mà quyền lực của Nhà giáo phải dùng để bắt ép một học sinh có lỗi phải phục tùng.

Những cảnh báo cho những lỗi thông thường phải được làm thường xuyên, mỗi khi chúng vi phạm, luôn luôn thành thật và làm với sự tử tế và với một cách thức sao cho chúng được tiếp nhận tốt. Vì vậy, cần tránh làm cho chúng nghĩ rằng Anh em được báo trước, bởi vì bằng cách gán những cảnh báo cho việc đề phòng thì chúng chỉ bảo vệ bên kia những khiếm khuyết mà Anh em lưu ý chúng mà thôi. Anh em cũng đừng để chúng có lý do để tin rằng Anh em chỉ phạt chúng vì một vài lợi ích tự nhiên, bởi một niềm đam mê đặc biệt nào đó, và cuối cùng chỉ bằng một động cơ nào đó khác với lý do vì lợi ích của chúng.

Việc sử dụng những khiển trách không nên quá tầm thường; và trong đó có một sự khác biệt lớn giữa lời khiển trách và những cảnh báo. Những cảnh báo này cảm thấy ít uy quyền của một Nhà giáo hơn sự tử tế của một người bạn: những lời cảnh báo luôn luôn đi kèm với một dáng vẻ và một giọng điệu dằn, làm cho các người liên quan đón tiếp một cách dễ chịu hơn; và, vì lý do này, Anh em có thể thường xuyên sử dụng nó, cũng như chúng tôi vừa nói, nhưng những lời khiển trách luôn luôn làm cho tự ái bị đau, và thường khi chúng mượn dáng vẻ và một ngôn ngữ nghiêm khắc, mà đáng lý phải để dành riêng đối với các khiếm

khuyết đáng kể hơn, và do đó ít sử dụng chúng hơn. Nhưng, hơn nữa, chúng phải luôn luôn được thực hiện mà không có sự cứng rắn, không khinh thị, cũng không cường điệu, cũng không tức giận bằng lời nói, không định kiến và theo cách phù hợp tâm trạng sẵn sàng của các học sinh, chúng phải ngưng ngừng và hối hận về lỗi của chúng, có xu hướng sửa chữa chúng với một quyết định chắc chắn, dựa theo những lý do tốt mà Anh em sẽ gọi lên chúng.

Hơn nữa, chúng ta phải tự bảo vệ mình, ngay sau khi khiển trách, thể hiện sự thanh thản và tình cảm đối với học sinh cũng như trước kia; vì Anh quen với mẹo này rồi, và Anh biết rằng những khiển trách là một cơn bão ngắn hạn mà Anh chỉ cần để cho qua đi. Vì vậy chúng ta phải hoãn lại việc tha thứ cho nó cho đến khi mà sự chuyên tâm phải làm tốt hơn của nó chứng minh nó thành thật ăn năn.

Đối với các mối đe dọa, vì chúng gần với hình phạt nhiều hơn là khiển trách, chúng thậm chí phải còn hiểm hơn. Chỉ nên dùng chúng với những đối tượng rất hợp pháp, và không bao giờ không kiểm tra trước xem liệu sẽ có thể hoặc sẽ phải sử dụng chúng hay không, nếu không thì cần phải tránh việc đó; bởi vì nếu chúng ta thực hiện vài cái không đúng chúng sẽ trở nên vô dụng, và những kẻ có tội sẽ chai lì trong lỗi lầm của họ do tin rằng không bị trừng phạt.

Anh em dùng một phương tiện thứ ba để ngăn ngừa hoặc giảm tối đa những sửa phạt, bằng cách ngăn ngừa hoặc làm giảm tối đa những lỗi phạm của các em học sinh. Điều này được thực hiện bằng cách sử dụng tất cả điều gì có thể mang chúng về với bản phận và giữ chúng ở đó, giống như những lời khen ngợi được trao ban đúng và hợp lý, nhưng làm sao đừng để những lời khen đó sinh ra như việc phù phiếm, cũng không để kẻ khác khinh thường, như chúng ta đã thấy. Chúng ta chứng tỏ một bầu khí hài lòng và niềm vui cho những ai làm tốt. Anh em đưa ra những dấu hiệu đặc biệt về nhận xét và lòng quý mến, những đặc ân, những phần thưởng đặc biệt, ở chỗ chúng không tào lao cũng không vô ích, mà dựa vào những điều vững chắc và có tính giáo dục. Anh em còn thực hiện điều đó bằng cách đem đến cho phụ huynh và những người thân thích của chúng, những chứng từ tốt về chúng; bằng cách thúc đẩy chúng tiến lên càng nhiều như có thể; bằng cách đưa ra lợi ích phải được học tập về tất cả mọi thứ làm thành con người có công, trong bất kỳ địa vị nào v...v... Không có nghi ngờ rằng tất cả những cách đối xử này có hiệu quả hơn là những lời đe dọa hoặc những hình phạt trên tinh thần con trẻ.

Trong các ấn bản trước, chúng tôi có đặt nơi đây, như là phần tiếp theo quan trọng đối với đức Dịu dàng, sự giải thích các điều kiện mà vị đáng kính de La Salle đòi

hỏi liên quan tới vấn đề sửa lỗi. Tác giả ban đầu đã thêm nó vào dưới dạng tái bút ở cuối tập sách sách này.

Theo Vị Sáng lập đáng kính của chúng ta, những điều kiện mà việc sửa lỗi phải có ở con số là mười: bảy điều đầu tiên là những điều mà việc sửa lỗi phải có để sinh ích cho người phạm lỗi, và ba điều kia, những điều mà việc sửa lỗi phải có là để sinh ích cho người tiếp nhận nó.

Bảy điều kiện mà sự sửa lỗi phải có để được sinh ích cho người thực hiện việc đó.

- 1- Nó phải *trong sáng*, trong việc sửa lỗi chắc chắn chúng ta phải có trong tâm nhìn vinh quang của Thiên Chúa và hoàn thành thánh ý của Ngài, như trong tất cả các hành động của chúng ta nói chung; nhưng vả lại, còn cần phải đề xuất lý do sửa đổi nữa, đó là sự cải thiện của cậu bé mà chúng ta sửa lỗi, để nó không có pha trộn tính khí, ghét cay ghét đắng, thay đổi thất thường, trả thù, và căm hận.
- 2- Nó phải là *bác ái*. Chúng ta phải sửa lỗi một đứa trẻ bằng lý do chúng ta yêu thương nó. Một Nhà giáo phải giống như một bác sĩ, không phải như một kẻ thù. Theo Thánh Augustinô (De Temp, Serm., 137), trích dẫn bởi một Nhà bình luận Kinh thánh (Sacy, C. 12, 12), *một bác sĩ quấy rối bệnh nhân của mình, nhưng thực sự ông chỉ*

quấy rầy bệnh tật của họ mà thôi. Ông chữa bệnh vì ông yêu bệnh nhân; và ông chỉ làm khổ người mà ông thương để giải cứu anh ta khỏi cái ác mà anh ta chịu khổ. Cũng như vậy mà Nhà giáo hành động đối với trẻ em khi họ sửa lỗi cho chúng: sự khắt khe bên ngoài của Anh là một ân huệ, và những điều xấu mà Anh gây nên cho chúng là các liều thuốc.

- 3- Việc sửa lỗi phải *đúng*. Bất kỳ sự trừng phạt nào giả định chắc chắn là có lỗi: vì vậy chúng ta chỉ phải sửa lỗi đối với một lỗi chắc chắn mà thôi. Tương tự, một hình phạt nghiêm trọng chỉ được sử dụng để trừng phạt một hành vi phạm tội nghiêm trọng, hoặc trong chất lượng của nó, hoặc trong những hậu quả thuộc về đạo đức mà nó có thể dẫn đến. Việc trừng phạt đôi khi có thể ít hơn; nhưng nó không bao giờ làm cho mệt mỏi: nếu không nó sẽ làm tổn thương không chỉ công lý, mà còn tổn thương lý trí nữa; điều này thật ra là do để thành kiến dẫn dắt, và thậm chí đưa ra lý do để nghĩ rằng chúng ta trừng phạt, bởi vì chúng ta thích trừng phạt, hoặc bởi một số động cơ xấu nào khác.
- 4- Nó phải *phù hợp*. Chúng ta phải quan tâm đến tuổi tác, tính tình, tính khí và tâm trạng của học sinh mà chúng ta muốn sửa lỗi, thậm chí tâm trạng của cả cha mẹ nó nữa, hầu cho sự trừng

phạt phải được chính xác với lỗi phạm, với hoàn cảnh và mục tiêu mà chúng ta đề xuất.

- 5- Nó phải *điều hòa*, nghĩa là nó không được quá mạnh cũng không vội vàng hấp tấp. Quá mạnh, nó có thể làm cho chua cay, nổi loạn, gây hận thù hoặc làm nản lòng; vội vàng hấp tấp, nó có thể không đúng cũng không thích hợp.
- 6- Nó phải là *bình tâm*, nghĩa là nó phải được thực hiện mà không bối rối, không thiếu kiên nhẫn, không phẫn khích, không bức bối, và thậm chí là thông thường trong im lặng, trừ khi chúng ta phải nói nhỏ và chỉ nói khi có một nhu cầu không thể thiếu.
- 7- Cuối cùng, nó phải *thận trọng*, và đây là một trong những điều kiện mà chúng ta vẫn phải chú ý đặc biệt; vì, trước khi trừng phạt, sự thận trọng muốn rằng chúng ta phải bảo đảm về tâm trạng của người có lỗi và những tâm trạng của cả chúng ta nữa. Chúng ta trừng phạt một học sinh vô ích khi mà nó có tâm trạng chua cay, nổi loạn, đau buồn, đầy cay đắng: nó phải được chuẩn bị nhận trừng phạt nếu nó có khả năng lý trí, và Nhà giáo phải chuẩn bị cho chính mình bằng sự suy tư.

Đức thận trọng muốn rằng chúng ta xét xử lỗi phạm và hình phạt phải bị bắt buộc. Vì có sự khác biệt giữa những lỗi phạm do mưu mô, sự bướng bỉnh, và những

vi phạm vô ý hay mông dòn, cũng phải có sự khác biệt giữa những hình phạt mà chúng ta trừng phạt chúng.

Đức thận trọng muốn chúng ta không làm cho trẻ quá quen hình phạt; chúng có thể trở nên vô cảm, và những hình phạt sẽ không có kết quả.

Đức thận trọng cũng muốn chúng ta kiểm tra cách trừng phạt, thời gian, hoàn cảnh, cơ hội, tóm lại, điều gì là thích hợp để làm cho việc sửa lỗi sinh hữu ích; chúng ta xem xét kỹ đến tuổi tác, tính khí, mọi thứ liên quan đến đứa trẻ mà chúng ta phải sửa lỗi để điều chỉnh cho các đối xử phải được thực hiện cho chúng: bởi vì hình phạt phải được áp đặt một cách hoàn hảo cho tất cả mọi người để tránh thay vì những hậu quả xấu mà nó gây ra, thì ngược lại sẽ mang lại nhiều kết quả tốt cho những kẻ vi phạm.

Chính vì lý do này, mà đối với những trẻ em có tinh thần nhút nhát, ngoan ngoãn, thú thật những lỗi lầm của chúng, không trừng phạt chúng như những kẻ bần tiện, bướng bỉnh, cứng cỏi, chối bỏ lỗi lầm của chúng, chống đối, v..v.. Cũng vì lý do này mà chúng ta phải tránh điều sỉ nhục của sự trừng phạt như có thể, nhất là đặc biệt đối với các học sinh lớn, nếu những người khác không biết lỗi của chúng: cũng như chúng ta phải giữ bí mật của hình phạt của lỗi phạm nghịch với sự trinh khiết, khi không ai biết hoặc chỉ có một ít học sinh biết, để bảo vệ danh dự của thủ phạm.

Về ba điều kiện mà sự sửa đổi phải có để sinh ích cho người nhận nó.

- 1- Nó phải *tự nguyện*, nghĩa là nó phải được tiếp nhận mà không có sự phản kháng, và nó phải được vui lòng chấp nhận. Lý do phải sử dụng để buộc người bị phạt đồng ý với nó, đó là trình bày lỗi của anh ta là nặng, và cần thiết anh ta phải sửa sai, hoặc vì lợi ích cá nhân của nó hoặc để làm gương cho những bạn khác.
- 2- Nó phải được *tôn trọng*, điều mà người học sinh nhận hình phạt, phải biết nhiệm vụ mà Nhà giáo của nó phạt nó khi nó vi phạm một lỗi nào đó, và, bằng một hậu quả cần thiết, nó phải chịu phạt khi nó có lỗi.
- 3- Nó phải *im lặng*, theo nghĩa này, phải nhận hình phạt đó mà không cần nói, không kêu la, không phàn nàn, không nói làm bầm, nếu không chúng ta thấy rằng nó nhận hình phạt đó không tự nguyện cũng không với sự kính trọng.

Từ những gì chúng tôi vừa nói, thật dễ dàng để kết luận rằng sự dịu dàng thì khôn ngoan và thận trọng, phù hợp với một Nhà giáo chân chính, không ngăn cản trong các hình phạt, mục tiêu mà Anh đề xuất để hoàn thành, và đó, hình phạt đó dẫn đến mục tiêu với sự thành công lớn nhất. Do đó Anh sẽ chỉ ra cho các con trẻ rằng Anh luôn luôn yêu thương chúng, và chỉ vì ích lợi duy nhất

của chúng mà thôi, và vì cần thiết, Anh phạt chúng một cách miễn cưỡng mà thôi; rằng đó là để mang lại cho chúng một môi lợi rất lớn hơn là để cho chúng lao vào thói hư tật xấu và nhiễm những thói quen xấu; rằng ở vào tuổi của chúng, chúng phải thành hình thành dạng mà chúng sẽ phải có trong suốt cuộc đời của chúng; để trở nên phù hợp với thị trường thương mại thế giới và những nghĩa vụ mà họ phải chu toàn, thì không có gì quan trọng đối với chúng hơn là phải ngóc đầu lên, sửa chữa, khi họ gây ra, và được hướng dẫn về điều chúng phải biết; rằng việc đền tội mà họ cảm thấy vào lúc này sẽ sản sinh những hoa quả hữu ích cho cuộc đời của chúng sau này, và chúng sẽ rất thoải mái, khi tuổi đời lên cao, vì chúng có được những tài năng mà rồi chúng sẽ cảm được hết cái giá của nó, tất cả những ích lợi, và những tài năng đó làm cho họ được dễ chịu với những người họ sẽ gặp gỡ chúng sẽ rất thoải mái, khi tuổi đời lên cao, vì chúng có được những tài năng mà rồi chúng sẽ cảm được hết cái giá của nó, tất cả những ích lợi, và những tài năng đó làm cho họ được dễ chịu với những người họ sẽ gặp gỡ.

Cuối cùng, thật dễ chịu mà cảm nhận được với hết cả ân cần mà Nhà giáo phải tránh tính châm chọc chua cay và mỉa mai. Hai tật xấu đó còn lâu mới là những phương tiện để sửa chữa các học sinh, nhưng ngược lại, chúng chỉ có thể làm khó chịu tinh thần của chúng để chống lại Nhà giáo, hoặc làm cho những nỗ lực của

lòng nhiệt thành sinh ra vô ích hay hầu như hoàn toàn vô ích. Bởi vì chúng ta biết một cậu học sinh thiếu lòng tôn kính và gắn bó với một Nhà giáo, mà cách cư xử bất công đã làm nó tổn thương, bị loét con tim, thì thông thường chỉ nhận với sự ghê tởm lớn nhất không chỉ là những sửa lỗi và những chỉ thị của Anh mà thôi, mà còn cả tất cả những lời dạy của Anh nữa. Nó luôn luôn ghi nhớ rằng một Nhà giáo của nó đã đối xử tàn tệ, sỉ sàng, hèn hạ chọc ghẹo nó hoặc làm trò cười vì những khuyết tật thể xác, tinh thần hay những cái khác của nó, thay vì cảnh báo cho nó, sửa chữa một cách lương thiện, và thu hút được tình thân của những đồng môn của nó.

Dưới đây là một số khiếm khuyết khác trái với sự dịu dàng, cụ thể là: sự gay gắt, những lời dí dỏm tự nhiên quá lộ; một tính khí âm ỉ, kỳ quặc, thô thiển, quái dị; đáng vẻ u tối, khó ưa; cách cư xử cứng rắn và khinh khỉnh, một khuôn mặt kiêu kỳ, nghiêm nghị; lời nói thì chua chát buồn phiền, cay đắng, xúc phạm (*mà các em học sinh hầu như không quên báo cáo với cha mẹ, để họ khó chịu Nhà giáo, và biện minh cho sự cay đắng của chính chúng nó đối với Anh, cho sự chán ghét của nó đối với nhà trường*); sự kích động dữ dội, sự rối loạn, những sửa lỗi vội vàng, thiếu kín đáo, tàn bạo, bị tăng gấp đôi mà không có cơ sở đúng, và vượt ra ngoài giới hạn của công lý và bác ái; điều đó làm cho uy quyền đáng khinh khi và ghét bỏ, uy quyền mà trong trường hợp này, được nhìn

như là chuyên chế, chỉ có thể gây ra những biến động, hận thù, nguyên rủa, và cuối cùng là một cảm giác bùng nổ khi người ta nhận được hơi bi khinh miệt hoặc hơi bị xúc phạm.

Tuy nhiên, có một sự tức giận là một đức tính: đó là điều mà chỉ được kích động do một ước muốn cao cả để đem đến điều tốt lành, chống lại cái ác, duy trì trật tự tốt và vi cảnh phải được gìn giữ. Sự tức giận cần thiết; nhưng nó phải được điều chỉnh bởi lý trí, cân xứng với lỗi lầm, với lợi ích mà người ta phải rút ra từ các sự việc, và Anh phải luôn luôn tự chủ mình. Trong những hoàn cảnh như vậy, Anh phải cho thấy loại giận dữ này, hoặc để làm cho nó biết được rằng Anh tạo ra nó để đòi hỏi điều gì tốt, và để phần nộ trước những thiếu sót mà Anh đi tìm để quở trách, hoặc để buộc những người vi phạm phải hoán cải chính mình; nhưng phải luôn luôn phù hợp với những gì nhà Tiên tri nói (Tv 4: 5): *bạn tức giận; nhưng hãy giữ mình đừng phạm tội.*

Sự giận dữ mà chúng ta hết sức tránh và là một tội, đó là sự tức giận đến từ một cảm xúc rối loạn của linh hồn, dẫn tới trả thù hoặc nổi dậy dữ dội chống lại điều làm cho mình không hài lòng. Sự tức giận này làm rối loạn sự phán xét và làm cho lý trí mù quáng.

Con ơi, hãy chu toàn công việc với sự dịu dàng, và con không chỉ lôi kéo sự quý mến mà thôi, nhưng tình yêu của con người (Eccli 3,19).

Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng (Mt 11, 29).

Phúc thay ai hiền lành, vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp (Mt 5, 4).

IX. Lòng NHIỆT THÀNH

Lòng nhiệt thành là một đức tính giúp chúng ta làm vinh danh Thiên Chúa với một tình yêu vĩ đại.

Một Nhà giáo nhiệt thành giảng dạy cho các đệ tử của mình trước tiên bằng những gương tốt; đây là bài học đầu tiên Anh dạy để bắt chước Đức Giê-su, Người đã bắt đầu thực hành trước khi giảng dạy. Thực vậy, Anh mong muốn đạt được mục tiêu mà Người đề xuất; nhưng Anh sẽ chỉ đến đó bằng một con đường dài nhất nếu Anh hài lòng bằng cách nói mà thôi : con đường ngắn nhất là con đường làm gương. Trẻ em học nhiều bằng mắt hơn bằng tai. Thánh Bernard nói (Cuộc đời Thánh Benedict, Serm.), bài thuyết trình sống động nhất và hiệu quả nhất, là gương tốt. Không có gì là thuyết phục tốt hơn đối với điều mình nói là một gương tốt, minh chứng cho thấy sự dễ dàng của việc thực hành các lời Anh nói. Một Nhà giáo giống như một ngọn đèn được đặt trên giá, soi sáng nhờ ánh sáng của nó, nhưng nó vẫn phải sưởi ấm bằng sức nóng của nó. Vì vậy, Anh làm vinh danh Thiên Chúa với tình mến cao cả, khi Anh làm việc một cách hiệu quả để thánh hóa chính mình.

Sau đó Anh dạy bằng những kiến thức vững chắc; đây là bài học thứ hai Anh cho các em học sinh của mình,

một bài học rất quan trọng; vì Anh dạy cho chúng những gì chúng không biết và những gì chúng cần biết để biết, để yêu, để phục vụ Thiên Chúa. Chức năng này rất đáng khen, không nghi ngờ gì; nhưng, như chúng ta đã nói, có bao nhiêu là nỗi buồn, mệt mỏi, công sức, và bao nhiêu là ghê tởm mà chúng ta phải chịu đựng để chu toàn đó sao! Vì vậy, Anh làm vinh danh Thiên Chúa khi Anh làm việc một cách quảng đại cho việc cứu rỗi của anh em, và không có một lợi nhuận chóng qua nào, bằng cách dẫn họ làm điều lành.

Cuối cùng, Anh dạy bằng những sửa lỗi khôn ngoan và vừa phải; đó là bài học thứ ba của Anh, và một bài học rất thiết yếu. Có biết bao nhiêu thứ không phải là rầy nơi trẻ em! Nơi chúng có một mầm bệnh xấu, một mầm mống thói hư mà Anh phải nhổ bỏ, nhưng Anh chỉ có thể nhổ đi chỉ khi nào Anh trở thành người cảnh báo của chúng liên tục, khi Anh cho chúng những lời khiển trách thích hợp, và cả khi Anh sẽ đi xa hơn nữa là phạt vạ chúng, khi Anh có nhu cầu, tuy nhiên luôn luôn bằng cách bác ái và dịu dàng. Vì vậy, Anh làm vinh danh Thiên Chúa với tình thương yêu cao cả, khi Anh làm việc cho sự cứu rỗi người lân cận, bằng cách sử dụng sự chăm sóc không mệt mỏi, một sự quan tâm cần cù, một sự can đảm quả quyết để làm cho họ tránh được cái xấu.

Trong một Nhà giáo, Lòng nhiệt thành là một đức tính rất tuyệt vời, và vì lý do đó mà, theo Thánh Jean-Chrysostome, ai hành hạ thân xác của mình bằng những khắc khổ, có ít công đức hơn người đem những linh hồn về cho Thiên Chúa ; và thậm chí, thánh Grégoire thêm, không có sự hy sinh nào làm vui lòng Người hơn là lòng nhiệt thành. (L.i, trên Ezekiel, Hom. 12).

Nét đặc thù của đức tính này rất tích cực; chính là nét đặc thù của chính nó. Quả thực, với sự hăng hái nào, với sự chính xác nào mà một Nhà giáo sẽ không hoàn thành nghĩa vụ của địa vị nếu ông có lòng nhiệt thành thực sự?

Những nghĩa vụ của Anh *thuộc về tôn giáo*. Đối với Anh, như nghĩa vụ thứ nhất trên tất cả là chăm lo sự hoàn thiện của mình, để nâng đỡ mình trong đạo đức, để bảo vệ tinh thần của địa vị của mình, và để không rơi vào tình trạng tiêu tan tinh thần, trong sự khô khan của con tim, hậu quả quá thông thường của các môn học đời, Anh sẽ nhìn những thực hành được ghi trong hiến chương, nhất là sự chuyên cần của nguyện gẫm hàng ngày, đọc sách thiêng liêng, xét mình, thường xuyên chịu các phép bí tích, Tĩnh tâm năm, v..v. như cần thiết hơn bao giờ hết ! Nhìn chung, Anh sẽ không bỏ sót ở bất kỳ một điểm nào của luật đúng giờ khi Anh quan sát ai đó nếu họ luôn luôn đến trước khi giờ linh

thao bắt đầu thay vì đến sau, hoặc vì sự việc liên quan ít nhiều quan trọng, dễ dàng hay nặng nhọc; Chỉ cần đức Vâng lời ra lệnh có thể khuyên bảo, Anh có thể sẽ sẵn sàng, anh ta sẽ bay đi đến nơi nào mà Luật dòng gọi Anh, Anh ta sẽ thích nó, và anh ta sẽ ở lại đó bao lâu Anh phải ở đó.

Nhiệm vụ Anh dạy dỗ con trẻ. Về phần những người phụ trách, việc giáo dục thanh thiếu niên đòi hỏi sự chăm sóc chu đáo nhất, công việc cực nhọc nhất, và những chi tiết nhàm chán nhất. Làm thế nào mà một Nhà giáo sẽ mang gánh nặng của một thừa tác vụ mà nó làm cho sự can đảm lớn lao nhất cũng phải sợ nếu nó không được linh hoạt bởi một nhiệt tình lớn lao cho sự cứu rỗi của trẻ? Vậy cho nên, Anh sẽ cảm được một chút gì đó sự dụi dằng và lo lắng của Thánh Phaolô, người đã cảm thấy đối với giáo đoàn Galates mà rằng *“Hỡi anh em, những người con bé nhỏ của tôi, mà tôi phải quặn đau sinh ra một lần nữa cho đến khi Đức Kitô được thành hình nơi anh em”* (Galati 4:19). Vì vậy, Anh sẽ làm với tất cả sự hài lòng, với tất cả niềm vui của mình, để giảng dạy mà không ngừng nghỉ, không phân biệt, không được ai chấp nhận, tất cả trẻ em, bất kể chúng như thế nào mặc lòng, dốt nát, không có tài, không của cải vật chất, giàu hay nghèo, vui vẻ hay buồn phiền, Công giáo hay đạo Tin lành, v..v..

Như Anh rất mong muốn sự cứu rỗi của các đệ tử của mình, Anh sẽ làm việc nhiều như có thể, bằng những công việc tốt, bằng những lời cầu nguyện, bằng sự hiệp thông của anh. Tóm lại, Anh sẽ luôn luôn để tâm là phải cứu tất cả các linh hồn không loại trừ ai, xác tín rằng không có linh hồn nào mà không phải trả bằng giá máu của Chúa Giê-su, và Anh sẽ dạy cho chúng điều chúng phải làm để lợi dụng sự cứu chuộc rất đáng ngưỡng mộ này....

Nhưng sự nhiệt tình thực sự không chỉ năng động mà thôi, nó phải được soi sáng và thận trọng. Một Nhà giáo thực sự nhiệt thành cho công cuộc giáo dục, sẽ làm hết thảy và cho tất cả mọi người, theo gương của thánh Tông đồ, (1 Cô-rinh-tô 9:22), *nhỏ với người nhỏ*, nghĩa là Ngài phù hợp với cách nghe các sự việc và thưởng thức chúng, Anh giữ sự cân xứng, như chúng ta đã quan sát thấy điểm yếu của chúng, ít lý trí và ít thông minh của chúng; tuy nhiên khi sử dụng một ngôn ngữ cao quá với những người có điều kiện để hiểu, và điều này, để hướng dẫn chúng tất cả với lợi ích lớn hơn.

Thậm chí Anh sẽ không bằng lòng về một kiến thức đã được nghiên cứu, được thực hiện đúng luật, với trật tự và phương pháp; Anh sẽ sử dụng một cách khéo léo những cơ hội, chúng không thiếu, để đặt ra một châm ngôn đạo đức, như thể một cách tình cờ, điều đó không được chuẩn bị nhưng được đón nhận tốt hơn, và thường

mang lại nhiều ấn tượng hơn là một bài giảng được sắp xếp với nghệ thuật, và ngược với việc giảng dạy, các học sinh đôi khi lại đề cao cảnh giác.

Cuối cùng, lòng nhiệt thành phải bác ái và can đảm. Do đó Anh hành động với sức mạnh và với êm ái.

Với sức mạnh, bởi vì Anh rộng lượng và không có khả năng nản lòng trong những lúc cực nhọc và khó khăn;

Với êm ái, bởi vì Anh dịu dàng, cảm thông, khiêm tốn, nói tóm lại, phù hợp với tinh thần của Chúa Giê-su.

Một Nhà giáo thiếu nhiệt thành

1 - khi Anh đứng đưng, và Anh không làm tất cả những gì Anh có thể để mở rộng vương quốc của Thiên Chúa bằng tất cả mọi cách mà chúng tôi đã nói, và đặc biệt là không làm gương tốt. Khi trẻ em bắt chước một cách tự nhiên những gì chúng thấy các hướng dẫn của chúng làm, và không may là điều xấu thay vì điều tốt, thì chúng lại duy trì tốt hơn gương xấu của một khuyết điểm duy nhất hơn là gương tốt của nhiều đức tính;

2- khi Anh không mong muốn thực sự làm việc cho sự cứu rỗi của học sinh, và bỏ bê để cung cấp cho chúng những phương tiện, như nghề nghiệp của Anh buộc làm như vậy;

- 3- Khi Anh không có hoạt động để dạy tốt, và không nhiệt tình chuyên tâm lo việc hoàn thiện của chính mình.

Hơn nữa, có một lòng nhiệt thành giả tạo mà người ta có thể dễ dàng nhận biết,

- 1- khi niềm đam mê là nguyên tắc của nó;
- 2- khi một sự bất mãn nhận được, một sự va chạm, một hận thù, một sự nhục nhã, một lòng ghen tị, thúc đẩy nó;
- 3- khi đó là hậu quả của tính khí, của khuynh hướng, của sự ghê tởm, của tự ái;
- 4- Trong khi giảng dạy, Anh em thích tìm phụ trách một lớp này thay vì một lớp khác, và ở lại trong một thành phố mà sự phù vân, lười biếng, và yêu thích thoải mái ... được tốt hơn;
- 5- khi Anh em thích một số học sinh này hơn em khác, bởi vì chúng làm vui lòng Anh em nhiều hơn;
- 6- khi người ta cố gắng để biết được những thành công của mình, những cực nhọc mà mình chịu khó để cho học sinh có tiến bộ;
- 7- khi Anh em khoái nghe vỗ tay tán thưởng và những lời khen ngợi;
- 8- khi Anh em tức giận vì những người khác thành công hơn mình;

- 9- khi Anh em cảnh báo hoặc la rầy mà dùng những từ ngữ lăng nhục, với cả hăng say, chua cay, tức giận hay không kín đáo, và không quan tâm rằng một lòng nhiệt thành bất cẩn thường làm hại nhiều hơn một nhiệt tình kín đáo mà chẳng làm gì hết;
- 10- khi Anh em lo lắng, cắn xé, chua cay, thích phá rối;
- 11- khi Anh em thả lỏng đi đến những việc phàn nàn, buồn phiền, chán nản, các lời giải thích lấu cá;
- 12- khi Anh em tìm kiếm những của cải chóng qua thay vì tìm vinh quang của Thiên Chúa và lợi ích thiêng liêng của người thân cận;
- 13- khi Anh em không khoan dung, không có lòng thương xót, không kiên nhẫn, không khiêm tốn, không có lòng bác ái;
- 14- Trong những trường hợp quan trọng hoặc bất thường, Anh em không chịu xin lời khuyên của những người lãnh đạo để dẫn dắt và hướng dẫn.

*Phần tôi, tôi rất vui lòng tiêu phí tiền của, và tiêu phí cả sức lực lẫn con người của tôi vì linh hồn anh em. Phải chăng vì yêu mến anh em nhiều hơn mà tôi được yêu mến ít hơn?
(2 Cor 12,15)*

Thật vậy, đối với tôi, rao giảng Tin Mừng không phải là lý do để tự hào, mà đó là một sự cần thiết bắt buộc tôi phải làm. Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng! (1 Cor 9, 16).

Lòng nhiệt thành của anh em phải được linh hoạt bằng đức ái, được soi sáng bằng kiến thức, được củng cố bằng sự kiên định; anh em phải sốt sắng, thận trọng, không ai thắng nổi; anh em không được nguội lạnh, cũng không được vô ý vô tư, cũng không được rụt rè (theo thánh Bernard, Serai.20 sur le Cantiq. Des Cantiques).

X- Đề cao CẢNH GIÁC

Đề cao cảnh giác là một đức tính làm cho chúng ta siêng năng và chính xác trong việc hoàn thành tất cả các nhiệm vụ của mình.

Một Nhà giáo phải có đức tính này, cho chính mình và cho các đệ tử của mình nữa.

Anh phải canh chừng chính mình, tức là về những tư tưởng của tâm trí, những chuyển động của trái tim, về việc sử dụng những giác quan của mình, toàn bộ con người, để chỉ làm điều tốt và để chu toàn một cách nghiêm chỉnh các nghĩa vụ của mình. Những thiếu sót mà Anh vi phạm, cơ bản là do thiếu cảnh giác, hay do cách nào bất kỳ, rõ ràng sẽ gây nguy hại đến giáo dục của các trẻ em và thậm chí có thể truyền húng cho chúng sự khinh thường và rời xa ra đối với Anh.

Một Nhà giáo phải đề cao cảnh giác với các đệ tử của mình: Ngài là thiên thần bản mệnh của chúng. Nếu sự vắng mặt hoặc không quan tâm của Anh (bởi vì cái này tương đương với cái kia) cho phép kẻ thù của con người luôn xoay quanh chúng, lấy đi khỏi chúng kho báu quý giá của sự vô tội của chúng, Anh em sẽ phải trả lời với Đức Giê-su thế nào vì Người sẽ yêu cầu Anh

báo cáo về các linh hồn của chúng, và Người sẽ khiến trách Anh vì ít đề cao cảnh giác để bảo vệ chúng, hơn là ma quỷ để mắt họ?

Từ nguyên tắc này, dẫn đến những việc sau:

1. Một Nhà giáo chân chính sẽ không rời khỏi lớp học của mình, với lý lẽ rằng người bạn đồng môn của mình ở lớp kế bên, sẽ giữ gìn trật tự cả hai lớp học luôn. Nếu Anh phải vắng mặt, chỉ vì là một điều rất cần thiết mà thôi và luôn luôn trong thời gian ngắn nhất có thể. Thật vậy, sự hiện diện của Anh mà thôi đóng góp nhiều để làm cho trẻ em chăm chỉ hơn bằng cách ấn định và ngừng trí tưởng tượng của chúng; và sự hiện diện của Anh tránh cho chúng chia trí và thờ ơ, đó là cội nguồn của nhiều lỗi mà chúng vi phạm, và làm phát sinh sau đó những khiển trách và trừng phạt mà Nhà giáo có thể ngăn ngừa nếu Anh không vắng mặt.
2. Khi Anh ở trong lớp, Anh quan sát, nhìn thấy tất cả mọi thứ; không có gì thoát khỏi tầm nhìn của Anh. Do đó Anh giữ các học sinh trong trật tự và chăm chỉ học hành; Anh đưa chúng đến trường đúng giờ được định; Anh giúp chúng làm hoàn toàn công việc đã trao cho chúng; Anh đòi hỏi chúng phải sạch sẽ, cũng như sách học, giấy tờ, và tập vở mà chúng sử dụng. Do đó, chúng

ta có thể nói rằng sự đề cao cảnh giác này lan rộng đến tất cả mọi thứ, nó điều khiển, nâng đỡ, linh hoạt tất cả: đạo đức, đọc sách, cầu nguyện, giáo lý, cách trả lời trong Thánh Lễ, tham dự Thánh lễ, tập viết, chính tả, tính toán; nói chung, không có gì mà nó không vươn tới.

3. Một Nhà giáo chân chính quan tâm đến cách ứng xử của học sinh, một cách chung chung là ở khắp mọi nơi, hoặc Anh ở với họ, nhưng dĩ nhiên hành động với sự thận trọng để tránh cho chúng nhận thấy anh đang quan sát chúng. Và lại, Anh phải quan tâm liên tục để khám phá, để biết tất cả điều gì xảy ra không chỉ trong lớp học, mà còn trên các đường phố, trước hoặc sau khi ra khỏi lớp; và nếu Anh không thể nhìn thấy khắp mọi nơi, Anh sử dụng khéo léo các thanh tra mà Anh chọn từ trong chúng nó: Anh cũng sử dụng ích lợi hơn nữa những người bạn đồng môn của mình, với họ Anh duy trì được một sự đồng thanh đáng khen ngợi và được gọi hứng từ đức ái, để quản trị tốt các trường học, theo những lời khuyên mà Tông Đồ đã đưa ra cho người La Mã, nói rằng (Rom, xx, 7): *Anh em hãy chịu đựng lẫn nhau, như Chúa Giê-su đã chịu đựng Anh em vì vinh quang Thiên Chúa.*
4. Nhất là, trong nhà thờ, Nhà giáo phải chú tâm quan sát học sinh của mình để chúng tập hợp

trong trật tự, đúng mực và tôn trọng mà sự thánh thiện của nơi này yêu cầu. Để đạt được mục đích này, Anh cần thận trọng nhìn qua nhìn lại và chăm chăm nhìn những đối tượng khác, Anh giữ mình đừng tò mò, đãng trí, và tuyệt đối đừng làm điều gì có thể làm cho Anh quên lãng phải đề cao cảnh giác đối với con trẻ, thậm chí đừng dừng lại quá lâu để nhìn diễn tiến của các nghi thức, khi điều đó có thể làm giảm đi sự chú ý mà Anh phải có đối với con trẻ, tin rằng nếu Anh quên những điểm này, chúng sẽ nhanh chóng nhận thấy và nghĩ rằng chúng được giải phóng, vì chúng ở ngoài tầm nhìn, bị vấp phạm, bắt chước gương xấu của Anh và hy vọng không bị phạt.

5. Cuối cùng, sự đề cao cảnh giác của một Nhà giáo kéo dài cả đến tương lai. Kinh nghiệm của quá khứ đã gợi ý cho Anh những đề phòng đối với những sự kiện có thể xảy ra, và óc lý luận giúp Anh dự đoán. Sự quan tâm của Anh giúp Anh tránh xa điều gì có thể làm phật lòng các học sinh – Anh nghĩ đến việc ngăn ngừa những lỗi lầm của chúng, cũng như những hình phạt sẽ theo sau, bằng cách tránh cho chúng, nếu có thể, những phương tiện cũng như những cơ hội để phạm tội. Thật vậy, tốt nhất là ngăn ngừa một điều ác hơn là trừng phạt nó khi nó đã phạm

phải; và điều này được thực hiện bởi sự hiện diện liên tục và sự chú ý của Nhà giáo; thường thì học sinh, trước khi mắc sai lầm, bắt đầu chúng nhìn xem nếu chúng sẽ không bị bắt gặp và có bị Nhà giáo thấy không, thông thường chúng sợ nhìn thấy nhiều hơn những sửa phạt.

Tuy nhiên, đừng để sự đề cao cảnh giác của một Nhà giáo phải lo lắng, nghi ngờ, lúng túng, đi kèm với những phỏng đoán không cơ sở. Thế nên, nó có thể nghịch lại đức công bình và bác ái; khi học sinh nhận ra điều đó, thì sự đề cao cảnh giác nó có thể sẽ gây phản nộ cho chúng cũng như làm phiền và gây bất tiện cho Nhà giáo. Sự chuyên chú này phải bình lặng, không sôi sục, minh bạch, không cưỡng bức và không kiêu cách; như vậy, nó được hoàn hảo hơn. Vì không thể bỏ quên những gì mà việc giám thị đúng yêu cầu, nhưng cũng không được cường điệu các biện pháp đề phòng. Và lại, bằng cách muốn giữ gìn những tập quán tốt, chúng ta phải làm sao để các trẻ em không trở thành những kẻ giả hình.

Ngoài những khiếm khuyết này, một Nhà giáo vẫn còn phải tránh sự lo lắng quá mức, những sự lay động gập gáp và dữ dội của cơ thể, của đầu, của mắt, của cánh tay; sự bỏ bê để quan sát tất cả những gì mà học sinh làm, và theo cách nào mà chúng thực hiện bổn phận của chúng; sự không chính xác để điều khiển công

việc của mình một cách cẩn thận và liên tục hầu giữ gìn trật tự và chuyên cần.

Anh em hãy ân cần lo cho chính mình và toàn thể đoàn chiên mà Thánh Thần đã đặt anh em làm người coi sóc (Cv 20, 28)

Phần anh, hãy thận trọng trong mọi sự, hãy chịu đựng đau khổ, làm công việc của người loan báo Tin Mừng và chu toàn chức vụ của anh. (2Tim 4,5)

Chúng ta có một nhà kho lớn được trao phó chúng ta chăm sóc và cho sự đề cao cảnh giác của chúng ta; đó là những con trẻ. Chúng ta phải hết sức chăm sóc như có thể, và chúng ta hãy canh chừng kẻ trộm mưu toan, chỉ muốn cướp linh hồn của chúng ta, đừng để chúng đi làm miếng mồi vô phúc của nó (Thánh Chrysostome theo 1 Timotêo)

XI- ĐẠO ĐỨC

Sự Đạo đức là một đức tính làm cho chúng ta hoàn thiện một cách xứng đáng những bồn phận của chúng ta đối với Thiên Chúa. Chúng ta hoàn thành các bồn phận cách xứng đáng khi chúng ta làm tròn chúng với sự tôn trọng và nhiệt thành; vì sự uy nghi vô cùng của Thiên Chúa, lòng nhân từ vô biên của Ngài, đòi hỏi chúng ta rằng chúng ta phải tỏ lòng cảm phục kính trọng nhất đối với Người và chúng ta phải có sự ân cần lớn nhất để phục vụ Người theo như Người yêu cầu.

Một Nhà giáo phải có nhân đức này một cách tuyệt vời: nghĩa là lòng đạo đức của Anh sẽ thành thật và nội tâm; nếu không Anh sẽ chỉ là một kẻ đạo đức giả. Lòng đạo đức sẽ rực rỡ và gương mẫu, bởi vì nó phải làm thể hiện ra bên ngoài những cảm xúc mà từ đó con tim của Anh được thấm nhuần.

Như vậy, một Nhà giáo công giáo, có trách nhiệm giáo dục những người trẻ thật sự là gì? Anh là một con người trong tay của Chúa Giê-su, Người đã đặt để một số trẻ em mà Người đã chuộc lại bằng máu của Người, và Người đã trao mạng sống của Người cho chúng, nơi chúng, Người cư ngụ như trong nhà Người và đền thờ của Người, mà Người coi chúng như là chi thể của

Người, như anh em và đồng nghiệp thừa kế của Người, chúng sẽ thông trị với Người và sẽ tôn vinh Thiên Chúa đến muôn đời. Và với mục đích nào Người tín thác chúng cho Anh? Phải chính xác là để làm cho họ trở thành những nhà văn tốt, những nhà toán học, những người tính toán có tay nghề giỏi, các nhà thông thái hay không? Ai dám nói hay nghĩ điều này, Người ủy thác chúng cho Anh để bảo vệ tính ngây thơ quý báu và vô giá ở trong chúng, mà Ngài đã in dấu trong linh hồn của chúng bằng phép Thánh Tẩy, làm cho chúng trở nên những Kitô hữu đích thực. Đây, đó chính mục tiêu và mục đích cuối cùng của việc giáo dục các trẻ em: tất cả các phần còn lại chỉ là đóng vai trò phương tiện.

Vì vậy, sau đó, một Nhà giáo phải hết sức chăm sóc việc huấn luyện chúng về đạo. Như vậy, Anh sẽ chăm chú, như chúng tôi đã nói ở nơi khác, dạy dỗ chúng những mâu nhiệm đức tin, đặc biệt những mâu nhiệm cần thiết cho chúng, sự cần thiết của phương tiện, để tin một cách rõ ràng: của biểu tượng, những chân lý liên quan đến thực hành, như những điều răn của Chúa và của Giáo Hội, về các chuẩn bị đòi hỏi để lãnh nhận các bí tích cho có hiệu quả, v..v..

Anh sẽ không quên nói với chúng về những cam kết của bí tích rửa tội, những sự từ bỏ mà chúng đã làm khi tiếp nhận bí tích này, về lòng quý mến mà chúng phải có, về những ân sủng mà chúng đã lãnh nhận và về điều

mà chúng bắt buộc phải làm để gìn giữ những ơn đó. Anh sẽ giải thích cho chúng về điều có liên quan đến nghĩa vụ phải tham dự các giờ phụng vụ, nhất là Thánh Lễ Chúa Nhật và các ngày lễ, về những hoa trái quý giá mà họ sẽ nhận được bằng cách tham dự Thánh lễ hàng ngày, cách làm công việc quan trọng này và vào trong nhà thờ, hơn là ở bên ngoài.

Anh sẽ dạy chúng đâu là sự cần thiết phải cầu nguyện, làm thế nào và trong thời gian nào chúng ta phải hoàn thành nhiệm vụ cốt yếu này, như vào buổi sáng, vào buổi tối, và trong vô số các hoàn cảnh khác của cuộc sống. Anh sẽ đòi hỏi chúng phải biết được những công thức thông thường được dùng trong khi cầu nguyện, để chúng đọc cho đúng và rõ ràng khi đọc kinh.

Anh sẽ dạy chúng làm thế nào để thể hiện những hành động đáng khen của chúng bằng cách dâng lên Thiên Chúa, và xin Người trợ giúp để làm tốt những việc đó; làm thế nào để chúng phải lợi dụng những cực nhọc, những đau khổ, phục tùng Thánh ý Thiên Chúa cách nhẫn nại trong lúc bệnh hoạn và trong những biến cố quấy rầy khác của cuộc sống này, hoàn thành các nghĩa vụ ở địa vị của chúng, tránh xa những dịp phạm tội, không bao giờ là lý do của vụ bê bối vấp phạm cho những người khác, v...v..

Anh sẽ làm cho họ hiểu rõ hơn về các đức tính công giáo và đạo đức, đức tin, đức cậy, đức mến, đức công

bình, lòng tốt, đức ngay thẳng của con tim, đức khôn ngoan, đức thận trọng, sức mạnh, đức tiết độ, đức khiêm tốn trong lời nói và trong tất cả các hành vi của họ, sự tôn trọng và sự tùng phục mà chúng phải có đối với các quyền bính của Giáo hội và dân sự, sự bắt tử của linh hồn, những kết thúc cuối cùng của con người, ân sủng, tội lỗi, v...v...

Anh sẽ không chỉ gọi hứng cho chúng một lòng đạo đức vững chắc đối với Thiên Chúa và đối với Chúa Giêsu Kitô, mà còn là một sự tôn sùng đặc biệt đối với Đức Trinh Nữ Rất Thánh, Thánh Giuse, với vị thánh bổn mạng của chúng, đối với Thiên Thần giữ mình; dạy chúng về những lý do tại sao phải có lòng sùng kính này, bằng cách thưởng cho những ai ưa thích thực hiện nhiều hơn. Anh sẽ bổ sung, trong những hoàn cảnh thích hợp, vài nét đáng chú ý về cuộc đời của các vị thánh và những người nổi tiếng. Các gương lành chính họ đã thực hiện, sẽ tạo ấn tượng hơn đối với đầu óc của trẻ em hơn là những bài diễn văn dài, thậm chí những những bài lập luận hay nhất.

Cuối cùng, Anh sẽ không ngừng gieo vào chúng sự bắt buộc mà chúng phải yêu chuộng hơn tất cả các việc khác là việc cứu rỗi linh hồn của chúng; và bằng tất cả những lời giảng dạy này, Anh sẽ hình thành trong chúng những phẩm chất làm người Công giáo tốt, người công dân tốt, người cha tốt của gia đình, ông

quan tòa tốt, người lính tốt, thương gia tốt, v..v ... theo những địa vị khác nhau mà mỗi người sẽ được Chúa Quan Phòng mời gọi.

Nhưng chúng ta đừng quên quan sát ở đây rằng nhất là để dạy đạo tốt cho con trẻ, chúng ta phải đa dạng hóa, cũng như chúng ta đã nói, và đơn giản hóa các lời giảng dạy theo nhu cầu của chúng; khi chỉ cho chúng học và cho chúng lặp lại giáo lý hàng ngày thì chưa đủ, nhưng còn phải được triển khai tín lý bằng những lời giải thích rõ ràng và nằm trong tầm tay của chúng. Nếu một Nhà giáo duy trì cách ứng xử này, nếu Anh dựa vào đó từ gương mẫu của các nhân đức, thì Anh sẽ sản sinh chắc chắn những hoa quả to lớn nhất.

Và chẳng, không cần phải cảnh báo rằng tất cả những việc linh thao đạo đức phải được thực hiện với sự tôn trọng, với sự khiêm tốn, với một hồi tâm bên trong và bên ngoài. Do đó, chúng ta không nên để bất cứ điều gì có thể làm cho lo ra. Cũng phải đòi hỏi học sinh, trong nhà thờ nên có sách ở trong tay, và yêu cầu rằng các em nên luôn luôn đọc trong đó.

Đó là những đối tượng chủ yếu mà một Nhà giáo phải dạy cho trẻ em. Nhưng, một lần nữa, Anh có thể cho chúng một nền giáo dục như thế, và đào tạo chúng hoàn toàn cho một đời sống Kitô hữu, nếu chính Anh không được đầy tràn tất cả những gì Anh dạy cho chúng sao? Vì vậy, chúng ta có quyền nói rằng lòng đạo đức của

mình phải là ưu việt; nhưng, để làm cho nó vững chắc, Anh chắc chắn sẽ chọn Đức Giê-su Ki-tô làm gương mẫu cho Anh, đạo đức của Đấng Cứu Rỗi này làm nền tảng và nguyên tắc đạo đức cho cách cư xử của Anh. Vì thế Anh khinh thường của cải chóng qua vật chất, những lời khen ngợi của con người không có chút thực tế, những khoái lạc của thời đại chỉ là những hiểm nguy và ảo tưởng.

Một Nhà giáo thiếu đạo đức khi nói về Thiên Chúa bằng kiến thức đạt được, không thích thú, không được thấm nhập bằng những chân lý trong đạo, khi nói và khi đọc kinh với sự hấp tấp, không ngừng nghỉ, quá cao, không khiêm tốn, không kính trọng, không chú tâm, lơ là hay làm không chăm chú, không sốt sắng, khi thực hiện một vài thao tác đạo đức như dùng nước thánh làm dấu thánh giá, chấp tay, cúi đầu, quỳ gối vào lúc và vào nơi cần phải làm, nhất là vì xấu hổ mà họ kiêng không làm.

Hãy luyện tập sống đạo đức; vì luyện tập thân thể thì lợi ích chẳng là bao, còn lòng đạo đức thì lợi ích mọi bề, bởi Chúa hứa ban sự sống hiện tại cũng như tương lai cho người có lòng đạo đức

(1 Tim 4, 7,8)

Hãy cố gắng ra trước mặt Thiên Chúa như một người đã được thử luyện, một người thợ không có gì phải xấu hổ, một người thẳng thắn dạy lời chân lý
(2 Tim 2, 15).

XII- ĐỨC QUẢNG ĐẠI

Lòng quảng đại là một đức tính làm cho chúng ta hy sinh một cách tự nguyện những tư lợi của mình cho lợi ích của anh em, phù hợp với cách cư xử của Thánh Phaolô, người đã nói (1Cor 10,33) rằng *không được tìm kiếm điều gì lợi lộc cho mình, nhưng điều gì có lợi cho nhiều người, để họ có thể được cứu.*

Theo định nghĩa này, chúng ta thấy rằng lòng quảng đại không phải là một đức tính thông thường và bình thường, nhưng rất cao; vì thực vậy, sự hy sinh mà nó gợi hứng cho chúng ta được thực hiện một cách tự do, và đối tượng của sự hy sinh này thật đáng kể.

Nó được thực hiện một cách tự do. Chúng ta không quảng đại khi chúng ta chỉ trao cho người khác cái gì mình buộc phải trao cho họ, hoặc nói cách khác, cái gì thuộc về họ mà thôi. Mục đích của nó là đáng kể. Nói chung, chúng ta chỉ quảng đại khi chúng ta từ khước những quyền của chúng ta vì ai đó, và chúng ta trao nhiều hơn là họ yêu cầu. Do đó, chúng ta có thể coi lòng quảng đại như là sự cao cả nhất trong tất cả cảm tính, như là động lực của tất cả các hành động tốt, và có lẽ là mầm mống của tất cả các nhân đức.

Chúng ta hãy áp dụng cho một Nhà giáo chân chính điều mà chúng ta vừa nói: Thật dễ dàng để quy chiếu rằng lòng quảng đại rất phù hợp với Anh, và nó phù hợp với Anh một cách rất tuyệt vời. Anh làm một hy sinh hoàn toàn tự do, một hy sinh rất to lớn, vì Anh tự nguyện dấn thân vào một công việc thiết yếu cho tha nhân; cụ thể là giáo dục trẻ em, đặc biệt là trẻ em nghèo.

Hơn nữa, sự cao thượng của các cảm xúc của Anh là gì? Để cho Anh ở trong tâm trạng dạy dỗ tốt hơn, Anh tận hiến cho Thiên Chúa bằng khấn hứa từ bỏ hết mọi của cải vật chất bằng lời khấn nghèo khó, từ bỏ những thú vui hợp pháp nhất bởi lời khấn khiết tịnh, từ bỏ ý riêng của mình, nghĩa là bằng chính con người của mình, Anh dâng hiến như là một cuộc hy tế, bởi sự tuân phục: đó không phải là một tinh thần rất đáng khâm phục, một cảm tính anh hùng đó sao?

Mặc dù Anh cung cấp cho người anh em những lợi ích vô cùng quan trọng, mà không lấy lại một lợi lộc vật chất nào hết, Anh lấy làm tự hào về sự vô vị lợi hoàn hảo nhất. Hành động này tốt đẹp biết bao mà lòng quảng đại của Anh chính là động cơ!

Không phải trong một lúc nhất thời, nhưng Anh luôn luôn hy sinh hết thời gian, cho một chức năng rất xuất sắc, rất cần cù, rất ghê tởm đối với bản năng của Anh, và trước con mắt loài người, không thấy có gì sang

trọng, nhưng ngược lại, ti tiện và thấp hèn. Thế nhưng, Anh vẫn coi đây là đối tượng duy nhất công việc của Anh, của sự chuyên cần liên tục của Anh, của những quan tâm của Anh, của những nghiên cứu của Anh; và những gì Anh đề xuất làm đem lại thành quả cho tất cả các học sinh của Anh; đến nỗi Anh có thể nói với chúng như thánh Tông Đồ rằng: *Đối với điều gì thuộc về phần tôi, tôi vui lòng ban cho tất cả những gì tôi có, và tôi trao ban chính tôi cho linh hồn anh em* (2Cor 12: , 15). Có bao nhiêu đức tính mà lòng quảng đại không phải là mầm mống trong Anh?

Hãy để chúng tôi giải thích điều gì liên quan đến lòng quảng đại. Người ta nói rằng nó là một tình cảm cũng cao quý như sự vĩ đại của linh hồn, hữu ích như lòng từ bi, và mềm lòng như nhân loại; nhưng không phải lòng quảng đại của một Nhà giáo có cả 3 nét đặc thù này đó sao?

Nó cũng cao thượng như sự vĩ đại của tâm hồn. Anh vươn lên trên những lời xúc phạm, mà Anh chỉ trả thù bằng cách làm tốt, vượt qua những mâu thuẫn, những ghê tởm, chán nản, chăm sóc một công việc cực nhọc, nói tóm lại, về mọi thứ khó khăn nhất, khó chịu đựng nhất, để giáo dục các em tốt.

Nó cũng hữu ích như việc từ thiện. Anh phục vụ tuyệt vời cho trẻ em, cho cả linh hồn và thể xác: Vì mục đích này, Anh cống hiến cho chúng việc quan tâm chăm

liên tục; Anh đào tạo chúng về các đức tính Kitô giáo và xã hội; Anh dạy cho chúng những điều rất thú vị, mà chúng có thể lợi dụng với nhiều lợi ích trong cách cư xử của cuộc sống của chúng.

Nó cũng dịu dàng như tình thương người. Anh chăm chú làm chúng được hạnh phúc, hoặc bằng những lời giảng dạy của Anh, hoặc bằng lời khuyên của Anh, hoặc bằng những gương lành gương tốt của Anh; Anh cung cấp cho chúng tất cả sự trợ giúp mà Anh có khả năng; Anh thông cảm với yếu đuối của chúng; Anh dự phòng chúng tránh những thói quen xấu; Anh giúp chúng có được những thói quen tốt; Anh sửa lại những khuynh hướng xấu trong chúng, chẳng hạn như tính xác láo, tự hào, kiêu ngạo, ích kỷ, lười biếng, khó bảo; Anh làm cho chúng quen xoa dịu nỗi đau của chúng bằng lời an ủi vững chắc mà chúng ta chỉ có thể tìm thấy trong tôn giáo, và Anh có lòng nhiệt thành để hướng dẫn chúng; Anh chịu đựng những lỗi lầm của chúng, và Anh chỉ dạy chúng khi chúng đáng sửa phạt; Anh gợi ý cho chúng phương tiện để tránh khỏi sự thối nát của thời đại: Anh làm tất cả những điều này bằng đức bác ái thân thương nhất, để tạo thành nơi chúng những người Kitô hữu có ích và những công dân hữu ích cho xã hội.

Chúng ta hãy thêm rằng lòng quảng đại bao hàm cảm tính hào phóng, nhưng là một sự hào phóng khôn

ngoan và hợp lý, như một Nhà giáo chân chính phải có. Thật thế, Anh phải phát thưởng cho các em học sinh để kích động tính thi đua của chúng, để thúc đẩy chúng làm cho tốt, để tránh điều xấu; nhưng Anh chỉ phân phát những phần thưởng này cho ai đáng được, với sự biện phân, không thiên vị ai, và rất hiếm. Nếu những phần thưởng trở thành phổ biến, chúng sẽ trở nên tầm thường, không quan trọng nữa; và, ngay cả khi những phần thưởng đó có một chút giá trị, họ cũng sẽ sớm bỏ qua.

Để có được đức quảng đại, một Nhà giáo phải quý mến công việc của mình, chu toàn với tình thương mến, không thờ ơ bất cứ điều gì, yêu mến phục vụ người thân cận, và làm cho mọi điều tốt lành có thể, nhân lên các lời dạy của mình, loan truyền hết mức, hoặc trong các bài học tổng quát, hoặc trong các bài học đặc biệt mà đôi khi có dịp; làm điều đó, luôn luôn cách nhưng không, và không có động cơ nào khác ngoài lợi ích của người thân cận và vì vinh quang Thiên Chúa.

Anh vì phạm đức tính này nếu Anh để sự khéo léo mang đi quá xa, với lý do là việc giảng dạy khiến Anh mệt mỏi, hoặc gây ra một số thay đổi đối với sức khỏe của Anh; nếu Anh tìm kiếm tiện ích của riêng mình thay vì sự tiến bộ của học sinh trong việc học, mà Anh sẽ làm để học hỏi những điều mà Anh phải dạy cho chúng.

Anh còn vi phạm nữa nếu Anh giữ lại cho mình, hoặc để cho những người khác không phải là học sinh của Anh, những phần thưởng mà Anh nhận được cho chúng. Trong trường hợp này, Anh vi phạm thậm chí đức nghèo khó vì nó không cho phép một cách bố trí tương tự.

Cuối cùng, Anh vi phạm nếu Anh nhận quà từ học sinh; nếu Anh giữ cái gì của chúng; nếu Anh tìm cách thu hút lời khen ngợi, vỗ tay hoan hô hoặc nịnh bợ; nói chung, nếu Anh muốn những lợi ích nào khác ngoài lợi ích mà một Nhà giáo La San được mời gọi, nghĩa là ích lợi của tha nhân, sự thánh hoá của chính mình và vinh quang Thiên Chúa. Cuối cùng, Anh vi phạm nếu Anh nhận quà từ học sinh; nếu Anh giữ cái gì của chúng; nếu Anh tìm cách thu hút lời khen ngợi, vỗ tay hoan hô hoặc nịnh bợ; nói chung, nếu Anh muốn những lợi ích nào khác ngoài lợi ích mà một Nhà giáo La San được mời gọi, nghĩa là ích lợi của tha nhân, sự thánh hoá của chính mình và vinh quang Thiên Chúa.

Cũng như tôi đây, trong mọi hoàn cảnh, tôi cố gắng làm đẹp lòng mọi người, không tìm ích lợi cho riêng tôi, nhưng cho nhiều người, để họ được cứu độ. (1 Cor 11,33)

Phần tôi, tôi rất vui lòng tiêu phí tiền của, và tiêu phí cả sức lực lẫn con người của tôi vì linh hồn anh em. Phải chăng vì yêu mến anh em nhiều hơn mà tôi được yêu mến ít hơn? (2Cor,12,15)

KẾT LUẬN

Thưa Quý Anh em, đó là sự giải nghĩa về các đức tính của một Nhà giáo chân chính. Anh em thấy nó hoàn toàn được thực hiện theo điều mà chúng tôi đã học được từ Gioan La San, rằng đó là sự phát triển của kế hoạch chung mà Ngài đã theo để giáo dục tốt con trẻ. Và với thành công đáng kinh ngạc nào mà Ngài đã không làm theo nó! Kế hoạch này, trên thực tế, gồm có bốn phương tiện chính yếu mà các Nhà giáo thông thái nhất sử dụng để thành công trong việc giáo dục trẻ em; nghĩa là, để làm cho mình được quý mến, yêu thương, tôn trọng và sợ hãi. Rõ ràng là mười hai đức tính của một Nhà giáo chân chính có tất cả những phương tiện này, và rằng không có một đức tính nào không chứa một đức tính khác hoặc nhiều hơn nữa. Vậy thì có sự dễ dàng nào chúng không cung cấp cho một Nhà giáo, khi chúng hội tụ lại tất cả, và khi Anh có tất cả những đức tính đó một cách tuyệt vời?

Nhưng khi Anh thuận theo điều mà Gioan La San đã dạy Anh, Người mà Anh có rất hạnh phúc tiếp tục công việc Ngài phải không? Vậy thì Anh em hãy kiên trì đi theo bước chân của Ngài, có một sự tin cậy vững vàng,

theo gương của Tông Đồ, rằng người đã bắt đầu điều tốt lành trong anh em, sẽ không ngừng hoàn thiện nó cho đến ngày Chúa Giê-su Ki-tô Chúa chúng ta, (Phi 1: 6).

Nếu một số người trong Anh em chưa đạt được sự hoàn thiện của các đức tính của một Nhà giáo chân chính, thì chúng tôi hy vọng rằng trong tương lai họ sẽ được tràn ngập bởi một lòng sốt sắng mới để đạt được chúng trong mức độ họ phải sở hữu chúng và tránh, với sự quan tâm hơn bao giờ hết, những khiếm khuyết mà các đức tính này chiến đấu. Đó là phương tiện đích thực làm cho Dòng càng ngày càng nở hoa, hay đúng hơn là làm sáng danh Chúa nhiều hơn, và làm sinh ích nhiều hơn việc giáo dục trẻ em mà chúng ta đang nhận lãnh.

Anh em thân mến, điều mà chúng tôi đã nói làm cho Anh biết rằng khi tìm cách giúp người trẻ vươn lên, khi hy sinh bản thân mình vì chúng, thì rất hợp lý và chúng ta có thể áp dụng cho chúng ta với lý do những lời mà Tông Đồ gửi cho Timothy (1 Ti-mô-thê 16): Vì hành động theo cách này bạn sẽ tự cứu mình và những người lắng nghe bạn. Như thế, theo gương Tiên Sĩ của các Quốc Gia, chúng ta đã sẵn sàng chờ đợi, nếu chúng ta trung thành trong việc hoàn thành nghĩa vụ của mình, triều thiên công lý dành cho chúng ta, mà Chúa, như một thẩm phán công bình, sẽ trả lại cho chúng ta vào ngày trọng đại đó, và không chỉ với chúng ta, mà

với tất cả những ai yêu mến khi Người đến; vương miện sẽ vô cùng vinh quang cho chúng ta; vì, như bạn đã nhận xét trong một đoạn văn của Thánh Gioan Chrysostome, (2), người nào hành xác bằng những khổ chế, ít có công đức hơn người đưa các linh hồn về với Thiên Chúa. (Christophe về lòng nhiệt thành). Theo cùng một vị thánh, có hai con đường dẫn chúng ta đến sự cứu rỗi: con đường thứ nhất là chúng ta làm việc chỉ cho chính mình, và trong con đường kia chúng ta cũng quan tâm đến việc phục vụ tha nhân. Phải thừa nhận rằng việc kiêng ăn, khổ hạnh thân xác, sự tiết dục, và các đức tính tương tự khác, có ích cho sự cứu rỗi của người thực hành chúng; nhưng bổ thí, những lời dạy và đức ái, chúng được chuyển đến với anh em, là những đức tính được nâng cao hơn rất nhiều. (Hom 78, trên những lời này: Ai là đầy tớ trung thành (Mt 24:45).

Ngài còn nói ở nơi khác rằng *một linh hồn mà chúng ta đã đem về cho Chúa Giê-su Ki-Tô có thể xóa bỏ vô số tội lỗi trong chúng ta và trở thành giá cứu chuộc linh hồn của chúng ta.* (Hom 3g, cho người Antioch.)

Vậy chúng ta hãy vui mừng vì sau khi đã gia nhập vào một trong những tôn giáo nghiêm khắc nhất trong Giáo hội của Chúa Giê-su Ki-tô, chúng ta thêm, điều mà không có nhiều người trong số các tôn giáo khác, lợi thế quý báu là dạy dỗ người khác và làm việc cho sự cứu rỗi các linh hồn.

Chúa ở cùng thân trí anh. Chúc anh em được ân sủng (II Ti-mô-thê 4:21).

Melun, le 12 février 1785.

F. Agathon

Nội dung

Lời nói đầu	3
1- Đức Nghiêm trang	6
2- Đức Thịnh Lặng	10
3- Đức Khiêm tốn	14
4- Đức Thận trọng	23
5- Đức Khôn ngoan	32
6- Đức Nhẫn nại	39
7- Đức Giữ gìn ý tứ	43
8- Đức Dịu dàng	47
9- Lòng Nhiệt thành	83
10- Đề cao cảnh giác	92
11- Lòng Đạo đức	98
12- Đức Quảng đại	104
Kết luận	110